

Mục lục	
Kệ Khai Kinh	3
Kệ Ca Ngợi	4
Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bồнь Nguyên Quyền Thượng	5
Phẩm Thứ Nhất: Thần Thông Trên Cung Trời Đao Lợi.....	5
Phẩm Thứ Hai: Phân Thân Tập Hội.....	21
Phẩm Thứ Ba: Quán Nghiệp Duyên Của Chúng Sanh.....	26
Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh Nơi Cõi Diêm Phù..	34
Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bồнь Nguyên Quyền Trung	50
Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Địa Ngục.....	50
Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán.....	55
Phẩm Thứ Bảy: Lợi Ích Cả kẻ Còn Người Mất.....	68
Phẩm Thứ Tám: Các Vua Diêm La Khen Ngợi.....	75
Phẩm Thứ Chín: Xưng Danh Hiệu Chư Phật.....	86
Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bồнь Nguyên Quyền Hạ	92
Phẩm Thứ Mười: So Sánh Nhân Duyên Công Đức Của Sự Bố Thí	92
Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp.....	99
Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Lợi Ích.....	103
Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Người Trời.....	118
Kệ ca ngợi	109
Hồi hướng	126

NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (3 lần)

**NAM MÔ ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)**

**KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT BỒN
NGUYỆN**

Kệ Khai Kinh

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu,

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu.

Con nay nghe thấy được thọ trì,

Nguyện hiểu Như Lai nghĩa chân thật.

Nguyện hành Như Lai đạo chân thật,

Nguyện chứng Như Lai cảnh chân thật

,

Nguyện hoằng Như La Pháp chân thật.

Kệ Ca Ngợi

**Cúi đầu đánh lễ tâm thanh tịnh,
Vô tận tạng Phật Đại Từ Tôn.
Cõi nước phương Nam nổi mây thơm,
Mưa hương, mưa hoa cùng mây hoa.
Mây báu, mưa báu, số không lường,
Lành tốt trang nghiêm cảnh dị thường.
Người trời bạch Phật nhân gì thế,
Phật rằng Địa Tạng đến thiên đường.
Ba đời chư Phật đồng khen chuộ,ng,
Mười phương Bồ Tát cùng nương tựa.
Con nay đời trước nhân duyên lành,
Ngợi khen Địa Tạng chân công đức.**

**Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản
Nguyện Quyền
Thượng**

**Phẩm Thứ Nhất: Thần Thông Trên
Cung Trời Đao Lợi**

**Tôi nghe như vậy. Một thuở nọ, đức
Phật ở nơi cung Trời Đao Lợi, vì Thánh
Mẫu mà thuyết pháp. Lúc bấy giờ, ở trong
vô lượng thế giới khắp mười phương, có
bất khả thuyết, bất khả thuyết tất cả chư
Phật và đại Bồ Tát, đều đến hội họp. Rồi
đồng khen ngợi Đức Phật Thích Ca Mâu
Ni rằng: Đức Phật có thể ở trong đời ác
ngũ trược, mà hiện sức đại trí tuệ thần**

thông, chẳng thể nghĩ bàn, để điều phục chúng sanh càng cường, làm cho chúng sanh, biết rõ pháp khổ pháp vui, khen xong, chư Phật đều sai thị giả kính thăm đức Thế Tôn.

Lúc bấy giờ, đức Như Lai mỉm cười, phóng ra trăm nghìn vạn ức vàng mây sáng rõ lớn. Như là: vàng mây sáng rõ Đại Viên mãn, vàng mây sáng rõ Đại Từ bi, vàng mây sáng rõ Đại Trí tuệ, vàng mây sáng rõ Đại Bát nhã, vàng mây sáng rõ Đại Tam muội, vàng mây sáng rõ Đại Kiết tường, vàng mây sáng rõ Đại Phước đức, vàng mây sáng rõ Đại Công đức, vàng mây

sáng rõ Đại Quy y, vàng mây sáng rõ Đại Tán thán.

Đức Phật phóng ra bất khả thuyết vàng mây sáng rõ như thế rồi, lại phát ra các thứ tiếng vi diệu. Như là: tiếng Bồ thí Ba La Mật, tiếng Trì giới Ba La Mật, tiếng Nhẫn nhục Ba La Mật, tiếng Tinh tấn Ba La Mật, tiếng Thiên định Ba La Mật, tiếng Bát nhã Ba La Mật, tiếng Từ bi, tiếng Hỷ xả, tiếng Giải thoát, tiếng Vô lậu, tiếng Trí tuệ, tiếng đại Trí tuệ, tiếng Sư tử hống, tiếng Đại Sư tử hống, tiếng Mây sấm, tiếng Mây sấm lớn.

Khi đức Phật phát ra bất khả thuyết, bất khả thuyết tiếng vi diệu như thế xong,

thế giới Ta Bà và các cõi nước phương khác, có vô lượng ức hàng Trời, Rồng, Quỷ, Thần, cũng đến hội họp nơi cung Trời Đao Lợi. Như là: trời Tứ Thiên Vương, trời Đao Lợi, trời Tu Diệm Ma, trời Đâu Suất Đà, trời Hóa Lạc, trời Tha Hóa Tự Tại, trời Phạm Chúng, trời Phạm Phụ, trời Đại Phạm, trời Thiếu Quang, trời Vô Lượng Quang, trời Quang Âm, trời Thiếu Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Biến Tịnh, trời Phước Sanh, trời Phước Ái, trời Quảng Quả, trời Vô Tướng, trời Vô Phiền, trời Vô Nhiệt, trời Thiện Kiến, trời Thiện Hiện, trời Sắc Cứu Cánh, trời Ma Hê Thủ La, cho đến trời Phi Tướng, Phi

Phi Tướng Xứ. Tất cả chúng cõi trời, chúng cõi Rồng, cùng các chúng Quỷ, Thần thấy đều đến hội họp.

Lại ở cõi nước phương khác, cùng cõi Ta Bà, có những vị Thần, như: Thần biển, Thần sông, Thần rạch, Thần cây, Thần núi, Thần đất, Thần sông chằm, Thần lúa mạ, Thần chủ ngày, Thần chủ đêm, Thần hư không, Thần trên trời, Thần chủ ăn uống, Thần cây cỏ, các vị thần như thế, đều đến hội họp.

Lại ở cõi nước phương khác, cùng cõi Ta Bà, có những Đại Quỷ Vương, như: Ác Mục Quỷ Vương, Đạm Huyết Quỷ Vương, Đạm Tinh Khí Quỷ Vương, Đạm Thai

Noãn Quỷ Vương, Hành Bình Quỷ Vương, Nhiếp Độc Quỷ Vương, Từ Tâm Quỷ Vương, Phước Lợi Quỷ Vương, Đại Ái Kính Quỷ Vương, các Quỷ Vương như thế, đều đến hội họp.

Lúc bấy giờ, đức Phật Thích Ca Mâu Ni bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Ông xem coi tất cả chư Phật, Bồ Tát và Trời, Rồng, Quỷ, Thần đó, ở trong thế giới này, cùng thế giới khác, ở trong cõi này, cùng các cõi khác, nay đều đến hội họp, tại cung Trời Đao Lợi như thế, ông có biết số bao nhiêu chăng?”

Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Nếu dùng thần lực

của con, để tính đếm trong nghìn kiếp, cũng không biết là số bao nhiêu!”

Đức Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: “Đến Ta dùng Phật nhãn xem, hãy còn không đếm xiết! Số Thánh phàm này, đều do Ngài Địa Tạng Bồ Tát từ thuở kiếp lâu xa đến nay, hoặc đã độ, đang độ, chưa độ, hoặc đã thành tựu, đang thành tựu, chưa thành tựu”.

Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch với đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Từ thuở lâu xa về trước con đã tu căn lành, chứng được trí vô ngại, nghe lời đức Phật nói, lúc đó tức thời liền tin nhận. Còn hàng tiểu quả Thanh Văn, Trời, Rồng, tám bộ chúng

và những chúng sanh trong đời sau, tuy nghe lời thành thật của Như Lai, nhưng chắc là sanh lòng nghi ngờ, dù có lay văng đi nữa, cũng chưa khỏi hủy báng. Cúi mong đức Thế Tôn, nói rõ nhân địa của Ngài Địa Tạng Bồ Tát, Ngài tu hạnh gì, lập nguyện gì, mà thành tựu được sự không thể nghĩ bàn như thế?”

Đức Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: “Ví như, tam thiên đại thiên thế giới, tất cả cỏ, cây, lùm, rừng, lúa, mè, tre, lau, đá, núi, bụi bặm, một vật làm một số, một số làm một sông Hằng, rồi cứ số cát trong mỗi sông Hằng, một hạt cát làm một thế giới. Rồi trong một thế giới, cứ một hạt bụi

nhỏ làm một kiếp, rồi ở trong một kiếp, bao nhiêu số bụi nhỏ gộp lại, đều đem làm kiếp cả. Từ lúc Ngài Địa Tạng Bồ Tát, chứng quả vị Thập địa Bồ Tát đến nay, nghìn lần lâu hơn số kiếp tỉ dụ ở trên. Huống là những thuở, Ngài Địa Tạng Bồ Tát, còn ở bậc Thanh Văn và Bích Chi Phật!

Này Văn Thù Sư Lợi! Oai thần thế nguyện của Bồ Tát đó, không thể nghĩ bàn đến được. Nếu về đời sau, có trang thiện nam, người thiện nữ nào, nghe danh hiệu của Ngài Địa Tạng Bồ Tát, hoặc khen ngợi, hoặc chiêm ngưỡng bái lạy, hoặc xưng danh hiệu, hoặc cúng dường, cho đến vẽ

tranh, khắc sơn, đắp tạc hình tượng, thời người đó sẽ được, một trăm lần sanh lên cõi trời thứ ba mươi ba, mãi mãi không còn sa đọa vào chốn ác đạo.

Này Văn Thù Sư Lợi! Ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, trải qua bất khả thuyết, bất khả thuyết kiếp lâu xa về trước, tiền thân làm một vị Trưởng giả tử. Lúc bấy giờ, trong đời có đức Phật, hiệu là, Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai.

Lúc đó, Trưởng giả tử thấy đức Phật tướng mạo tốt đẹp, nghìn phước trang nghiêm, do đó bạch hỏi đức Phật đó: “Ngài tu hạnh nguyện gì, mà được tướng này?”

Khi ấy, đức Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai, nói với Trưởng giả tử rằng: “Muốn chúng thân này, cần phải trải qua trong một thời gian lâu xa, độ thoát tất cả chúng sanh bị khốn khổ”.

Này Văn Thù Sư Lợi! Lúc đó, Trưởng giả tử nghe xong, liền phát nguyện rằng: “Con từ nay, đến kiếp số tận cùng đời vị lai, chẳng thể kể xiết ở đời vị lai, vì những chúng sanh tội khổ trong sáu đường, mà giảng bày nhiều phương tiện, làm cho giải thoát hết cả, rồi tự thân con, mới chứng thành Phật Đạo”.

Bởi ở trước đức Phật, lập nguyện rộng lớn đó, nên đến nay, đã trải qua trăm

**ngàn muôn ức, vô số bất khả thuyết kiếp,
Ngài vẫn làm Bồ Tát!**

**Lại ở trong thuở quá khứ, A tăng kỳ
kiếp không thể nghĩ bàn về trước, lúc bấy
giờ có đức Phật, hiệu là: Giác Hoa Định
Tự Tại Vương Như Lai. Thọ mạng của
Đức Phật đó, bốn trăm ngàn muôn ức A
tăng kỳ kiếp.**

**Trong thời tượng pháp, có một người
con gái dòng Bà La Môn, người này nhiều
đời chứa phước sâu dày, mọi người đều
kính nể; khi đi đứng lúc nằm ngồi, chư
Thiên thường theo hộ vệ. Bà mẹ của người
mê tín tà đạo, thường khinh khi ngôi Tam
Bảo.**

Thuở ấy, mặc dầu Thánh Nữ, đem nhiều lời phương tiện, khuyên nhủ bà mẹ người, hầu làm cho bà mẹ người sanh chánh kiến. Nhưng mà bà mẹ người, chưa hoàn toàn tin hẳn, chẳng bao lâu bà ấy chết, thần hồn sa đọa vào địa ngục Vô Gián.

Lúc đó, Thánh Nữ Bà La Môn, biết rằng người mẹ khi còn sống không tin nhân quả, thì phải tùy theo nghiệp, chắc hẳn sanh vào đường ác.

Thánh Nữ bèn bán nhà, đất, sắm nhiều hương hoa cùng những đồ lễ cúng, rồi đến trước ngôi chùa, tháp thờ Phật, vui thích cúng dường.

Nhìn thấy đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, ở trong một ngôi chùa kia có hình tượng Ngài, đắp vẽ oai dung, đủ cách tôn nghiêm.

Lúc bấy giờ, Thánh Nữ Bà La Môn, chiêm bái tôn dung, sanh lòng kính ngưỡng gấp bội, tự nghĩ thầm rằng: “Đức Phật là đấng Đại Giác, đủ tất cả trí tuệ, nếu đức Phật còn trụ ở đời, thì khi mẹ con khuất, con đến bạch hỏi Phật, chắc thế nào cũng rõ mẹ con sanh vào chốn nào”.

Lúc đó, Thánh Nữ Bà La Môn, khóc thầm rất lâu, nhìn chằm Như Lai.

Bỗng nghe trên hư không có tiếng bảo rằng: “Thánh Nữ đương khóc kia, thôi

đừng có bi ai quá lắm! Nay ta sẽ bảo cho người biết chỗ của mẹ người”.

Thánh Nữ Bà La Môn, bèn chấp tay hướng lên hư không, mà vái rằng: “Đức thần nào đó, an ủi lòng sầu lo của con như thế. Từ khi mẹ con mất đến nay, con thương nhớ ngày đêm, không biết ở đâu để hỏi cho rõ, mẹ con thác sanh vào chốn nào?”

Trên hư không lại có tiếng bảo Thánh Nữ rằng: “Ta là đức Phật mà người đương chiêm bái đó, Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai thuở quá khứ. Thấy người thương nhớ mẹ, trội hơn thường tình của chúng sanh, nên ta đến chỉ bảo”.

Thánh Nữ Bà La Môn nghe nói xong, toàn thân ngã xuống, tay chân mình mảy đều bị tổn thương.

Những người đứng bên vôi vàng đỡ dậy, rất lâu mới tỉnh lại, rồi bạch cùng trên hư không rằng: “Cúi xin đức Phật xót thương, bảo ngay cho rõ chỗ thác sanh của mẹ con. Nay thân tâm của con sắp chết mất!”.

Lúc đó, Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, bảo Thánh Nữ rằng: “Người cúng dường xong, mau mau trở về nhà. Rồi ngồi ngay thẳng nghĩ tưởng danh hiệu của Ta. Thời người sẽ biết chỗ thác sanh của mẹ người”.

Lúc đó, Thánh Nữ Bà La Môn, lễ Phật xong rồi, liền trở về nhà. Vì thương nhớ mẹ, nên ngồi ngay thẳng, niệm danh hiệu của đức Giác Hoa Định Tụ Tại Vương Như Lai, trải suốt một ngày một đêm. Bỗng thấy thân mình, đến một bờ biển kia. Nước trong biển đó sôi sùng sục, có rất nhiều thú dữ. Thân thể toàn bằng sắt, bay nhảy trên mặt biển. Chạy rảo bên này, xua đuổi bên kia. Thấy những trai cùng gái, số nhiều đến nghìn muôn, thoát chìm thoát nổi ở trong biển, bị các thú dữ, giành nhau ăn thịt. Lại thấy quỷ Dạ Xoa, hình thù đều lạ lùng, hoặc nhiều tay, nhiều mắt, nhiều chân, nhiều đầu, răng nanh chìa ra ngoài

miệng, bén nhọn đường gươm, lừa những người tội lại gần thú dữ, rồi quỷ lại chụp bắt người tội, tóm quắp đầu chân người tội. Hình trạng muôn thứ, chẳng dám nhìn lâu.

Khi ấy, Thánh Nữ Bà La Môn, nhờ nương sức niệm Phật, nên tự nhiên không kinh sợ.

Có một vị Quỷ Vương, tên là Vô Độc, đến cúi đầu nghinh tiếp, hỏi Thánh Nữ rằng: “Lành thay! Bồ Tát có duyên sự gì đến chốn này?”

Thánh Nữ Bà La Môn hỏi Quỷ vương rằng: “Đây là chốn nào?”

Quý vương Vô Độc đáp rằng: “Đây là tầng biển thứ nhất ở phía Tây núi đại Thiết Vi.”

Thánh Nữ hỏi rằng: “Tôi nghe trong núi Thiết Vi có địa ngục, việc ấy có thật như thế chăng?”

Vô Độc đáp rằng: “Thật có địa ngục.”

Thánh Nữ hỏi rằng: “Nay tôi làm sao để được đến chốn địa ngục đó?”

Vô Độc đáp rằng: “Nếu không phải sức oai thần, thì cần phải do nghiệp lực. Ngoài hai điều này ra, ắt không bao giờ có thể đến đó được.”

Thánh Nữ lại hỏi: “Duyên cớ vì sao, mà nước trong biển này, sôi sùng sục như thế?”

Và có những người tội, cùng với các thú dữ?”

Vô Độc đáp rằng: “Những người tội trong biển này, là những kẻ tạo ác ở cõi Diêm Phù Đề mới chết, trong khoảng bốn mươi chín ngày, không người kế tự để làm công đức, hầu cứu vớt khổ nạn cho, lúc sống kẻ đó, lại không làm được nhân lành nào cả.

Vì thế nên cứ theo nghiệp ác của họ đã gây tạo, mà cảm lấy báo khổ ở địa ngục, tự nhiên họ phải lội qua biển này.

Cách biển này mười muôn do tuần về phía Đông, lại có một cái biển, những sự thống khổ trong biển đó, gấp bội hơn biển

này. Phía Đông của biển đó. Lại có một cái biển nữa, sự thống khổ trong đó càng trội hơn. Đó đều là do những nghiệp nhân xấu xa của ba nghiệp, mà cảm vờ ra, đồng gọi là biển nghiệp, chính là ba cái biển này vậy.”

Thánh Nữ lại hỏi Quỷ vương Vô Độc rằng: “Địa ngục ở đâu?”

Vô Độc đáp rằng: “Trong ba cái biển đó đều là đại địa ngục. Nhiều đến số trăm nghìn, mỗi ngục đều khác nhau. Về địa ngục lớn, thời có 18 chỗ. Tiếp theo có 500 chỗ, đủ vô lượng các sự khổ sở. Bậc kế nữa có đến nghìn trăm, cũng đầy vô lượng sự thống khổ.”

**Thánh Nữ lại hỏi đại Quỷ vương rằng:
“Thân mẫu của tôi mới khuất gần đây,
không rõ thần hồn của người phải sa vào
chốn nào?”**

**Quỷ vương hỏi Thánh Nữ rằng: “Thân
Mẫu của Bồ Tát khi còn sống quen làm
những nghiệp gì?”**

**Thánh Nữ đáp rằng: “Thân mẫu của
tôi tà kiến, khinh chê ngôi Tam Bảo. Hoặc
có lúc tạm thời tin, xong rồi chẳng kính.
Dầu khuất không bao lâu, mà chưa rõ đọa
lạc vào đâu?”**

**Vô Độc hỏi rằng: “Thân mẫu của Bồ
Tát, tên họ là gì?”**

Thánh Nữ đáp rằng: “Thân phụ và thân mẫu của tôi, đều dòng dõi Bà La Môn. Thân phụ tôi hiệu là Thi La Thiện Kiến. Thân mẫu tôi hiệu là Duyệt Đế Lợi.”

Vô Độc chấp tay, thưa Thánh Nữ rằng: “Xin Thánh Nữ hãy trở về bốn xứ, chớ đem lòng thương nhớ buồn rầu quá lắm nữa. Tội nữ Duyệt Đế Lợi, được sanh lên cõi trời, đến nay đã ba ngày rồi.

Nghe nói nhờ con gái của người có lòng hiếu thuận, vì mẹ mà sắm sửa lễ vật, tu tạo phước lành, cúng dường chùa tháp thờ đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai. Chẳng phải chỉ riêng thân mẫu của Bồ Tát được thoát khỏi địa ngục, mà ngày

đó, những kẻ tội trong Vô Gian, cũng đều được vui vẻ, cùng được thác sanh cả”.

Nói xong, Quỷ vương chấp tay chào Thánh Nữ mà cáo lui.

Thánh Nữ Bà La Môn, dường chiêm bao chợt thức tỉnh. Rõ biết việc đó rồi, bèn đối trước tháp tượng của đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, mà phát thệ nguyện rộng lớn rằng: “Con nguyện từ nay nhần đến đời vị lai, những chúng sanh mắc phải tội khổ, thì con lập ra nhiều phương chước, làm cho chúng đó được giải thoát.”

Đức Phật bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: “Quỷ Vương Vô Độc trước đó, nay

**chính ông Tài Thủ Bồ tát. Còn Thánh Nữ
Bà La Môn đó, nay là Ngài Địa Tạng Bồ
Tát vậy”.**

Phẩm Thứ Hai: Phân Thân Tập Hội

Lúc bấy giờ, trăm nghìn muôn ức không thể nghĩ, không thể bàn, không thể so lường, không thể đếm kể, vô lượng A tăng kỳ thế giới, phân thân của Ngài Địa Tạng Bồ Tát ở các nơi có địa ngục, đều đến hội họp tại cung trời Đao Lợi. Do nhờ thần lực của Như Lai, mỗi mỗi dùng phương tiện, khiến các chúng đã được giải thoát, và ra khỏi chốn nghiệp đạo, mỗi mỗi cũng có, trăm nghìn muôn ức na do tha số, cùng cầm hương hoa, đến cúng dường Phật.

Những chúng cùng đến với phân thân đó, thấy đều nhờ Ngài Địa Tạng Bồ Tát giáo hóa, mãi mãi không còn thoái chuyển,

nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Những chúng đó, từ kiếp lâu xa đến nay, trôi lăn trong vòng sanh tử, ở trong sáu đường, chịu những điều khổ sở, không có lúc nào tạm ngừng dứt. Nhờ lòng từ bi lớn và thệ nguyện sâu dày của Ngài Địa Tạng Bồ Tát, nên tất cả đều chúng được đạo quả. Khi Đại chúng đó đã đến cung trời Đao Lợi, lòng họ vui mừng hơn hở. Chiêm ngưỡng đức Như Lai, mắt nhìn mãi không rời.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn dơ tay sắc vàng, vì trăm nghìn muôn ức không thể nghĩ, không thể bàn, không thể so lường, không thể đếm kể, vô lượng A tăng kỳ số

**thế giới, xoa đánh các phân thân của Ngài
Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, rồi dạy bảo
rằng:**

**“Ta ở trong đời ác ngũ trược, giáo hóa
những chúng sanh càng cường như thế,
làm cho lòng chúng nó điều phục, bỏ tà về
chánh. Trong mười phần vẫn còn một, hai
phần chúng sanh, quen theo tánh ác.
Muốn độ chúng đó, Ta cũng phân nghìn
trăm ức thân, lập ra nhiều phương chước.
Trong chúng sanh đó, hoặc có người căn
tánh sáng lẹ, nghe liền tin nhận. Hoặc
người có thiện quả, phải ân cần khuyên
bảo mới thành tựu. Hoặc có người căn
tánh ám độn, giáo hóa thời gian lâu dài**

mới quay trở về. Hoặc có kẻ vì tội nghiệp quá nặng, nên chẳng đem lòng kính tin ngưỡng mộ. Những hạng chúng sanh như thế, mỗi mỗi sai khác, Ta phân ra nhiều thân để độ thoát. Hoặc hiện ra thân trai, hoặc hiện ra thân gái, hoặc hiện ra thân Trời, Rồng, hoặc hiện ra thân Quỷ, Thần, hoặc hiện ra rừng, núi, sông, ngòi, ao, rạch, suối, làm lợi ích cho mọi người, để rồi độ họ được giải thoát. Hoặc hiện ra thân Thiên Đế, hoặc hiện ra thân trời Phạm Vương, hoặc hiện ra thân vua Chuyển Luân, hoặc hiện ra thân Cư Sĩ, hoặc hiện ra thân Quốc Vương, hoặc hiện ra thân Tể tướng, đại thần phụ tá, hoặc

hiện ra thân các hàng quan thuộc, hoặc hiện ra thân Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tặc, Ưu bà di, cho đến hiện ra những thân Thanh Văn, La Hán, Bích Chi Phật và Bồ Tát, để hóa độ chúng sanh. Chớ chẳng phải chỉ có thân Phật, hiện ra trước chúng thôi đâu!

Ông xem Ta đã trải qua bao kiếp nhọc nhằn, độ thoát những chúng sanh cang cường, đầy tội khổ khó khai hóa như thế. Ngoài ra những kẻ chưa điều phục được, thời phải theo nghiệp thọ báo. Nếu khi chúng nó có bị đọa vào đường dữ chịu nhiều sự thống khổ, thời ông nên nghĩ nhớ Ta ở cung Trời Đao Lợi, ân cần phó chúc.

Làm cho chúng sanh trong cõi Ta Bà này, đến lúc Phật Di Lặc ra đời, đều được giải thoát khỏi hẳn các điều khổ, gặp Phật, được đức Phật thọ ký.”

Lúc bấy giờ, những hóa thân của Ngài Địa Tạng Bồ Tát ở các thế giới, hiệp chung lại một hình, rơi lệ thương cảm, mà bạch cùng đức Phật rằng: “Con từ số kiếp lâu xa đến nay, nhờ đức Thế Tôn tiếp độ dìu dắt, làm cho con được thần lực chẳng thể nghĩ bàn, đầy đủ trí tuệ rộng lớn. Con phân hiện thân hình ra, đầy khắp trăm nghìn muôn ức hằng hà sa thế giới. Trong mỗi thế giới, hóa hiện trăm nghìn muôn ức thân. Mỗi một thân, hóa độ trăm nghìn

muôn ức người. Làm cho quy kính ngôi Tam Bảo, khỏi hẳn vòng sanh tử, hưởng vui Niết bàn. Những chúng sanh nào ở nơi Phật Pháp, chỉ làm việc lành, bằng một sợi lông, một giọt nước, một hột cát, một bụi nhỏ, hoặc chỉ bằng chừng mấy lông tóc, con đều độ thoát lần lần, làm cho chúng nó được lợi ích lớn. Cúi mong đức Thế Tôn, chớ vì những chúng sanh ác nghiệp trong đời sau, mà sanh lòng lo lắng”. Bạch cùng đức Phật ba lần như thế: “Cúi mong đức Thế Tôn, chớ vì những chúng sanh ác nghiệp trong đời sau, mà sanh lòng lo lắng!”

Lúc bấy giờ, đức Phật khen Ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng: “Lành thay! Lành thay! Ta tùy hỷ, hỗ trợ cho ông! Ông có thể thành tựu, từ số kiếp lâu xa đến nay, thường phát nguyện rộng lớn, khi cứu độ tất cả chúng sanh xong rồi, liền chứng Bồ đề”.

Phẩm Thứ Ba

Quán Nghiệp Duyên Của Chúng Sanh

Lúc bấy giờ, đức Phật Mẫu là bà Ma Gia Phu Nhân, chấp tay cung kính, mà hỏi Ngài Địa Tạng Bồ Tát: “Thánh giả! Chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, tạo nghiệp sai khác, cảm thọ quả báo, việc đó thế nào?”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát đáp rằng: “Trong nghìn muôn thế giới, cho đến các cõi nước, hoặc nơi thời có địa ngục, nơi thời không có địa ngục, hoặc nơi thời có hàng nữ nhân, nơi thời không có hàng nữ nhân, hoặc nơi có Phật Pháp, nơi không có Phật Pháp, cho đến bậc Thanh Văn và Bích Chi Phật v.v... Cũng sai khác như thế,

chớ chẳng phải riêng tội báo nơi địa ngục sai khác thôi đâu!”.

Bà Ma Gia Phu Nhân lại bạch cùng Bồ Tát rằng: “Tôi muốn nghe tội báo trong cõi Diêm Phù Đề, chiêu cảm lấy đường ác”.

Ngài Địa Tạng đáp rằng: “Thánh Mẫu! Trông mong ngài lắng nghe nhận lấy, tôi sẽ lược nói việc đó”.

Thánh Mẫu bạch rằng: “Xin Thánh Giả nói cho.”

Lúc bấy giờ, Ngài Địa Tạng Bồ Tát thưa Thánh Mẫu rằng: “Những tội báo trong cõi Nam Diêm Phù Đề, tên gọi như vậy: Nếu có chúng sanh, chẳng hiểu thảo

với cha mẹ, cho đến giết hại cha mẹ, kẻ đó phải đọa vào Vô Gián địa ngục, mãi đến nghìn muôn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.

Nếu có chúng sanh, làm thân Phật bị thương chảy máu, khinh chê ngôi Tam Bảo, chẳng kính kinh điển, cũng phải đọa vào Vô Gián địa ngục, trong nghìn muôn ức kiếp, không khi nào ra khỏi được.

Hoặc có chúng sanh xâm tổn của thường trụ, ô phạm Tăng, Ni, hoặc trong chốn chùa chiền, làm chuyện dâm dục, hoặc giết hoặc hại... Những chúng sanh đó phải đọa vào Vô Gián địa ngục, trong

nghìn muôn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.

Nếu có chúng sanh, giả làm thầy Sa Môn, kỳ thật tâm chẳng phải Sa Môn, lạm dụng của thường trụ, gặt gẫm hàng bạch y, trái phạm giới luật, tạo nhiều điều tội ác, những hạng người như thế, phải đọa vào Vô Gián địa ngục, trong nghìn muôn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.

Hoặc có chúng sanh, trộm cắp của thường trụ, tài vật lúa gạo, đồ ăn uống y phục, cho đến một vật, không cho mà lấy, kẻ đó phải đọa vào Vô Gián địa ngục, trong nghìn muôn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát thưa rằng:
“Thánh Mẫu! Nếu có chúng sanh nào phạm những tội như thế, thời phải đọa vào địa ngục ngũ Vô Gián, cầu tạm ngừng sự đau khổ, chừng khoảng một niệm cũng không được.”

Bà Ma Gia Phu Nhân, lại bạch cùng Địa Tạng Bồ Tát: “Thế nào là Vô Gián địa ngục?”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát thưa rằng:
“Thánh Mẫu! Bao nhiêu địa ngục, ở trong núi Thiết Vi. Địa ngục lớn, có 18 chỗ. Thứ kể đó có 500 chỗ, danh hiệu đều riêng khác nhau. Thứ kể lại có nghìn trăm, danh hiệu cũng đều riêng khác nhau.

Nói về địa ngục Vô Gián, giáp vòng thành ngục hơn tám muôn dặm, thành đó thuần bằng sắt, cao đến một muôn dặm, lửa cháy trên thành, không có chỗ nào hở trống, trong ngục thành đó, có các nhà ngục liên tiếp nhau, đều có danh hiệu sai khác.

Riêng có một địa ngục, tên là Vô Gián. Ngục này chu vi một muôn tám nghìn dặm, tường ngục cao một nghìn dặm, toàn bằng sắt cả, trên lửa cháy suốt xuống dưới, dưới lửa cháy suốt lên trên, rắn sắt chó sắt, phun lửa đuổi nhau, trên thành tường ngục, chạy đông sang tây.

Trong ngực có giường, rộng khắp muôn dặm. Một người thọ tội, thời tự thấy thân mình, nằm đầy chật cả giường. Đến nghìn muôn người thọ tội, cũng đều tự thấy thân của mình, nằm chật cả trên giường. Đó là do vì những tội nghiệp đã tạo ra, nó cảm vời như thế. Lại những người tội, chịu đủ sự khổ sở. Trăm nghìn quỷ Dạ Xoa, cùng với loài ác quỷ, răng nanh bén nhọn dường gươm, cặp mắt chói sáng như chớp nhoáng, móng tay cứng như đồng, móc ruột bằm chặt tội nhân. Lại có quỷ Dạ Xoa khác, cầm chĩa lớn bằng sắt, đâm vào mình người tội, hoặc đâm trúng miệng mũi, hoặc đâm trúng bụng lưng, rồi dòi lên

trên không, lấy chĩa hứng lấy để lại trên giường. Lại có điều hâu bằng sắt, mổ mắt người tội. Lại có rắn sắt, cắn đầu người tội. Nơi lóng đốt khắp trong thân thể, đều lấy đinh dài đóng xuống giường, kéo lưỡi ra rồi cày bừa trên đó, lôi kéo người tội, nước đồng đổ vào miệng, dây sắt nóng đỏ quán lấy thân người tội. Muôn lần chết muôn lần sống lại, do vì tội nghiệp mà cảm lấy như thế. Trải qua ức kiếp, không lúc nào ra khỏi được. Lúc thế giới này hư hoại, thời sanh nhờ qua địa ngục ở thế giới khác. Lúc thế giới khác đó hư hoại, thời lại sanh vào cõi khác nữa. Lúc cõi khác đó hư hoại, thời cũng xoay vần sanh

vào cõi khác. Đến khi thế giới này thành xong, thời sanh trở về thế giới này. Những sự tội báo trong ngục Vô Gián như thế đó.

Lại nữa địa ngục đó do có năm điều nghiệp cảm, nên gọi là Vô Gián. Năm điều đó là những gì?

Một là, tội nhân trong đó chịu tội khổ cả ngày lẫn đêm, cho đến trải qua số kiếp, không lúc nào ngừng ngớt, nên gọi là Vô Gián.

Hai là, một người tội thân đầy chật cả địa ngục, nhiều người tội mỗi thân cũng đều chật đầy cả địa ngục, nên gọi là Vô Gián.

Ba là, những khí cụ để hành hình tội nhân như: chia ba, gậy, điều hâu, rắn, sói, chó, cối giã, cối xay, cưa, đục, dao mác, chảo dầu sôi, lưới sắt, dây sắt, lửa sắt, ngựa sắt, da sống niên đầu, nước sắt nóng rưới thân, đói thời ăn hoàn sắt nóng, khát thời uống nước sắt sôi. Từ năm trọn kiếp, đến vô số kiếp, những sự khổ sở nối nhau luôn, không một giây ngừng ngớt, nên gọi là Vô Gian.

Bốn là, không luận là trai hay gái, Mừng, Mán, Mọi rợ, già trẻ, sang hèn, hoặc là Rồng, là Trời, hoặc là Thần, là Quỷ, hễ gây tội ác theo đó mà cảm lấy, tất

cả đều chịu khổ như nhau, nên gọi là Vô Gián.

Năm là, nếu người nào bị đọa vào địa ngục đó, thời từ khi mới vào, cho đến trăm nghìn kiếp, mỗi một ngày đêm, muôn lần chết, muôn lần sống lại. Muốn cầu tạm ngừng, chừng khoảng một niệm cũng không được. Trừ khi tội nghiệp tiêu hết, mới được thọ sanh, do vì lẽ liên miên mãi, nên gọi là Vô Gián.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát thừa Thánh Mẫu rằng: “Nói sơ lược về địa ngục Vô Gián như thế. Nếu nói rộng ra thời tên của những khí cụ để hành tội, cùng những việc thống khổ trong địa ngục đó, dầu đến

suốt một kiếp, cũng không thể nào nói cho hết được.”

Bà Ma Gia Phu Nhân nghe Ngài Địa Tạng Bồ Tát nói xong, khôn xiết lo rầu, chấp tay đánh lễ mà lui ra.

Phẩm Thứ Tư: Nghiệp Cảm Của Chúng Sanh Nơi Cõi Diêm Phù

**Lúc bấy giờ, Ngài Địa Tạng Bồ
Tát bạch cùng đức Phật rằng: “Bạch Thế
Tôn! Con nương sức oai thần của đức Như
Lai, nên chia thân này ở khắp trăm nghìn
muôn ức thế giới, để cứu vớt tất cả chúng
sanh bị nghiệp báo. Nếu không nhờ sức đại
tử của đức Như Lai, thời chẳng có thể biến
hóa ra như thế được. Nay con lại được
Như Lai phó chúc, từ nay đến khi Ngài A
Dật Đa thành Phật, làm cho chúng
sanh trong sáu đường, đều được độ thoát.
Xin vâng! Bạch đức Thế Tôn! Xin đức Thế
Tôn chớ lo!**

**Lúc bảy giờ, đức Phật bảo Ngài Địa
Tạng Bồ Tát rằng: “Những chúng
sinh, mà chưa được giải thoát, tánh thức
của nó không định. Hễ quen làm dữ, thời
kết thành nghiệp báo dữ. Còn quen
làm lành, thời kết thành quả báo lành.
Làm lành cùng làm dữ, tùy theo cảnh
duyên mà sanh ra. Lăn mãi trong năm
đường, không lúc nào tạm ngừng ngớt, trải
qua kiếp số nhiều như vi trần, mê
lầm chướng nạn. Ví như loài cá bơi lội
trong lưới, theo dòng nước chảy, thoát
hoặc tạm được ra, rồi lại mắc vào lưới. Vì
thế nên ta phải lo nghĩ đến những chúng
sinh đó. Đại nguyện đời trước của ông đã**

sắp hoàn thành, lại trải qua nhiều kiếp phát thệ nguyện rộng lớn, độ hết cả hàng chúng sanh bị tội khổ, thời Ta còn lo gì!”

Khi đức Phật dạy lời như thế xong, trong Pháp hội có một vị Bồ Tát Ma Ha Tát, hiệu là Định Tự Tại Vương, ra bạch cùng đức Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Ngài Địa Tạng Bồ Tát, từ nhiều kiếp đến nay, đã phát thệ nguyện gì? Mà nay được đức Thế Tôn, ân cần ngợi khen như thế? Cúi mong đức Thế Tôn, xin lược nói cho.”

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Ngài Định Tự Tại Vương Bồ Tát: “Lắng nghe!

Lắng nghe! Phải khéo suy xét đó, Ta sẽ vì ông mà giải bày rõ ràng.”

Trong vô lượng vô số Na do tha A tăng kì bất khả thuyết kiếp về thuở trước, lúc ấy, có đức Phật, hiệu là Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, thọ mạng Đức Phật đó sáu muôn kiếp. Khi Ngài chưa xuất gia, thời Ngài làm vua một nước nhỏ kia, kết bạn cùng với vua nước lân cận, hai vua cùng thực hành mười hạnh lành, làm lợi ích cho chúng sanh. Nhân dân trong nước lân

cận đó, phần nhiều tạo những việc ác. Hai vua cùng nhau bàn tính, tìm những phương chước để dắt dìu dân chúng ấy.

Một ông vua phát nguyện: “Tôi nguyện sớm thành Phật, sẽ độ dân chúng ấy, làm cho đều được giải thoát không còn thừa.”

Còn một ông vua phát nguyện: “Nếu tôi chẳng độ trước những kẻ tội khổ, làm cho đều đặng an vui, chứng quả Bồ Đề, thì tôi nguyện chưa chịu thành Phật.”

Đức Phật bảo Định Tự Tại Vương rằng: “Ông vua phát nguyện sớm thành Phật đó, chính là đức Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như Lai.

Còn ông Vua phát nguyện, độ chưa hết những chúng sanh tội khổ, thời chưa nguyện thành Phật đó, chính là Địa Tạng Bồ Tát đây vậy.”

Lại về thuở trước, vô lượng A tăng kỳ kiếp, có đức Phật ra đời, hiệu Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai, thọ mạng Đức Phật đó bốn mươi kiếp. Trong thời tượng pháp, có một vị La Hán, phước đức cứu độ chúng sanh. Nhân vì đi tuần tự giáo hóa mọi người, La Hán gặp một người nữ, tên là Quang Mục, nàng này sắm sửa đồ ăn cúng dường La Hán.

La Hán thọ cúng rồi hỏi: “Nàng muốn những ý nguyện gì?”

Quang Mục thưa rằng: “Ngày thân mẫu con khuất, con làm việc phước thiện, để nhờ đó mà cứu vớt thân mẫu con, chẳng rõ thân mẫu con thác sanh vào đường nào?”

La Hán nghe nói cảm thương, bèn nhập định quan sát, thời thấy bà mẹ của Quang Mục đọa vào chốn ác, chịu rất nhiều khổ sở. La Hán hỏi Quang Mục rằng: “Thân mẫu ngươi lúc sanh tiền, đã làm những hạnh nghiệp gì? Mà nay phải đọa vào chốn ác, chịu rất nhiều sự khổ sở như thế?”

Quang Mục thưa rằng: “Thân mẫu con có thói quen, chỉ ưa ăn thịt loài tôm cá, ba ba. Phần nhiều là hay ăn cá con và ba ba

con, hoặc chiên, hoặc nấu, tha hồ mà ăn cho thỏa mãn. Nếu tính đếm số cá ba ba của người đã ăn, thời đến hơn nghìn muôn. Xin Tôn Giả thương xót, chỉ dạy phải làm cách nào, để cứu thân mẫu con?”

La Hán xót thương bèn dạy phương lược, ngài khuyên Quang Mục rằng: “Người phải đem lòng chí thành mà niệm đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai, và vẽ đắp hình tượng đức Phật, thời kẻ còn cùng người mất đều được phước lợi!”

Quang Mục nghe xong, liền thí xả đồ yêu thích, đi tìm người họa tượng Phật, mà cúng dường Ngài. Lại đem lòng cung kính, khóc than chiêm ngưỡng đánh lễ. Bỗng

trong đêm ấy, nàng chiêm bao thấy thân của đức Phật, sắc vàng sáng chói như hòn núi Tu Di, phóng ánh sáng rộng lớn, mà bảo Quang Mục rằng: “Chẳng bao lâu đây thân mẫu ngươi, sẽ thác sanh vào trong nhà của ngươi, khi vừa biết đói lạnh, thời liền biết nói.”

Sau đó, đưa tứ gái trong nhà, sanh một đứa con trai, chưa đầy ba ngày đã biết nói, trẻ đó buồn khóc, mà nói với Quang Mục rằng: “Nghiệp duyên trong vòng sanh tử, phải tự lãnh lấy quả báo. Con là mẹ của người, lâu nay ở chốn tối tăm. Từ khi vĩnh biệt người, con phải đọa vào đại địa ngục. Nhờ phước lực của người, nên

nay được thọ sanh, làm kẻ hạ tiện. Lại thêm số mạng ngắn ngủi, năm mươi ba tuổi đây, lại sẽ bị đọa vào cõi ác nữa. Người có kế sách gì, giúp con được thoát khỏi nỗi khổ sở?”

Nghe đứa trẻ nói, Quang Mục biết chắc là mẹ mình, nàng nghẹn ngào khóc lóc, mà nói với đứa trẻ rằng: “Đã là mẹ của tôi, thì phải biết tội của mình, đã gây tạo hạnh nghiệp gì, mà bị đọa vào cõi ác như thế?”

Đứa trẻ đáp rằng: “Do hai nghiệp, giết hại sanh vật và chê bai mạng nhện, mà thọ báo khổ. Nếu không nhờ phước đức của

người, cứu nạn cho con, thời cứ theo tội nghiệp đó, vẫn còn chưa được thoát khổ.”

Quang Mục hỏi rằng: “Những việc tội báo trong địa ngục ra làm sao?”

Đứa trẻ đáp rằng: “Những việc tội khổ nói ra, càng không thể nhẫn chịu, dầu đến trăm nghìn năm, cũng không thuật hết được”.

Quang Mục nghe xong, than khóc rơi lệ, mà bạch cùng giữa hư không rằng: “Nguyện cho thân mẫu con, khỏi hãm địa ngục. Khi mãn mười ba tuổi, không còn có trọng tội, cũng không còn đọa vào cõi ác nữa.

**Xin chư Phật trong mười
phương, thương xót chứng minh cho con,
nghe con vì mẹ, mà phát lời thệ
nguyện, rộng lớn như vậy: Như thân
mẫu con khỏi hấn chốn tam đồ và hạng hạ
tiện cùng thân gái, vĩnh kiếp không còn
thọ lại nữa, con nguyện từ nay về sau, đối
trước tượng của đức Thanh Tịnh Liên Hoa
Mục Như Lai, trăm nghìn muôn ức kiếp
sau này, thế giới nào mà có, mọi thứ địa
ngục, và ba đường ác, các hàng chúng
sinh bị tội khổ, con xin thệ nguyện cứu
vớt, làm cho tất cả đều thoát khỏi chốn ác
đạo, địa ngục, súc sanh và ngạ quỷ. Những
kẻ mắc phải tội báo như thế, thành Phật cả**

rồi, vậy sau con mới thành bậc Chánh Giác.”

Quang Mục phát nguyện đó xong, liền nghe tiếng của Đức Phật, Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai, dạy rằng: “Này Quang Mục! Người rất có lòng từ mẫn, khéo có thể vì mẹ mà phát ra lời thệ nguyện rộng lớn như thế. Ta quan sát thấy mẹ nhà người, lúc mãn mười ba tuổi, khi bỏ báo thân này, sẽ thác sanh làm người Phạm Chí, sống lâu trăm tuổi. Sau đó thọ hết báo rồi, vãng sanh về cõi nước Vô Ưu, sống lâu đến số không thể tính kể. Sau thành quả Phật, cứu độ nhiều hạng người, trời, số đông như số cát sông Hằng.”

Đức Phật bảo Ngài Định Tự Tại Vương Bồ Tát rằng: “Vị La Hán phước lành độ Quang Mục thuở đó, chính là Vô Tận Ý Bồ Tát. Thân mẫu của Quang Mục là Ngài Giải Thoát Bồ Tát. Còn Quang Mục thời là Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây vậy. Trong nhiều kiếp lâu xa về trước, Ngài có lòng từ mẫn, phát ra hằng hà sa số lời thệ nguyện, độ khắp chúng sanh như thế.

Trong đời sau, như có người nam người nữ nào, không chịu làm lành, mà làm ác, cho đến kẻ chẳng tin nhân quả, kẻ tà dâm, vọng ngữ, kẻ lường thiệt, ác khẩu, kẻ hủy báng Đại Thừa, những chúng sanh như

thế, chắc chắn đọa vào cõi ác. Nếu gặp được hàng thiện tri thức, khuyên bảo quy y với Ngài Địa Tạng Bồ Tát, chừng trong khoảng khảy móng tay, những chúng sanh đó, liền đặng thoát khỏi báo khổ nơi ba cõi ác.

Nếu người nào có thể quy kính và chiêm ngưỡng, đánh lễ ngợi khen, dâng cúng hương hoa y phục, các thứ trân bảo, hoặc đồ ăn thức uống, những người làm việc như vậy. Trong trăm nghìn muôn ức kiếp về sau, thường ở cõi trời hưởng thọ sự vui thắng diệu. Hoặc lúc phước trời hết, sanh xuống chốn nhân gian, vẫn còn trong trăm nghìn kiếp, thường làm bậc Đế

vương, lại nhớ được cội ngành nhân quả trong các đời trước của mình. Nay Định Tự Tại Vương! Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây, có sức oai thần rất lớn không thể nghĩ bàn như thế, nhiều sự lợi ích cho chúng sanh. Các ông, những bậc Bồ Tát, phải ghi nhớ kinh này, hầu tuyên truyền lưu bố rộng ra.”

Ngài Định Tự Tại Vương bạch Đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Xin Thế Tôn chớ lo! Nghìn muôn ức đại Bồ Tát chúng con, đều có thể nương oai thần của Phật, mà tuyên lưu rộng kinh này nơi cõi Diêm Phù Đề, để lợi ích cho chúng sanh”.

Ngài Định Tự Tại Vương Bồ Tát bạch với Đức Phật xong, bèn cung kính chấp tay, lễ Phật mà lui ra.

Lúc bấy giờ, bốn ông Thiên Vương đồng từ chỗ ngồi đứng dậy, cung kính chấp tay, mà bạch cùng Đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Ngài Địa Tạng Bồ Tát từ kiếp lâu xa đến nay, đã phát nguyện rộng lớn như thế, tại sao ngày nay, mà vẫn độ chưa hết, Ngài lại còn phải phát lời nguyện rộng lớn hơn nữa? Cúi mong đức Thế Tôn, dạy cho chúng con rõ”.

Đức Phật bảo bốn vị Thiên Vương rằng: “Lành thay! Lành thay! Nay Ta vì các ông, cùng chúng trời người ở hiện tại

và vị lai, vì lợi ích rộng lớn cho chúng sanh, mà nói những việc của Ngài Địa Tạng Bồ Tát, ở nơi thế giới Ta Bà, cõi Diêm Phù Đề, ở trong đường sanh tử, có lòng từ mẫn xót thương cứu vớt, dùng phương tiện độ thoát tất cả chúng sanh mắc phải tội khổ.”

Bốn ông Thiên Vương bạch rằng: “Xin vâng! Bạch đức Thế Tôn! Chúng con nguyện vui thích muốn nghe.”

Đức Phật bảo bốn ông Thiên Vương rằng: “Ngài Địa Tạng Bồ Tát từ kiếp lâu xa, cho đến ngày nay, độ thoát chúng sanh, vẫn còn chưa mãn nguyện, Ngài thương xót chúng sanh, mắc tội khổ ở cõi đời này,

lại quan sát trong vô lượng kiếp về sau, tội khổ cứ lây dây mãi không dứt, vì lẽ đó, nên Ngài lại phát ra lời trọng nguyện. Vị Bồ Tát như thế, ở nơi thế giới Ta Bà, ở trong cõi Diêm Phù Đề, dùng trăm nghìn muôn ức phương chước để giáo hóa chúng sanh.

Này bốn ông Thiên Vương! Ngài Địa Tạng Bồ Tát nếu gặp kẻ sát hại loài sanh vật, thời dạy rõ quả báo, vì ương lụy đời trước mà phải bị chết yểu. Nếu gặp kẻ trộm cắp, thời Ngài dạy rõ quả báo, nghèo khổn khổ sở. Nếu gặp kẻ tà dâm, thời Ngài dạy rõ quả báo, làm chim se sẻ, bồ câu, uyên ương. Nếu gặp kẻ nói lời thô ác, thời Ngài dạy rõ quả báo, quyến thuộc kinh

chống nhau. Nếu gặp kẻ hay hủy báng khinh chê, thời Ngài dạy rõ quả báo, không lười, miệng lở. Nếu gặp kẻ nóng giận, thời Ngài dạy rõ quả báo, thân hình xấu xí tàn tật. Nếu gặp kẻ bòn xén, thời Ngài dạy rõ quả báo, mong cầu không được toại nguyện. Nếu gặp kẻ ăn uống vô độ, thời Ngài dạy rõ quả báo, mắc bệnh ăn nuốt không được. Nếu gặp kẻ buông lung mặc tình săn bắn, thời Ngài dạy rõ quả báo, kinh hãi điên cuồng đến mất mạng. Nếu gặp kẻ trái nghịch cha mẹ, thời Ngài dạy rõ quả báo, trời đất tru diệt. Nếu gặp kẻ đốt núi rừng cây cỏ, thời Ngài dạy rõ quả báo, cuồng mê đến chết. Nếu gặp cha

ghẻ, mẹ ghẻ ăn ở độc ác, thời Ngài dạy rõ quả báo, thác sanh trở lại hiện đời bị roi vọt. Nếu gặp kẻ dùng lưới bắt chim non, thời Ngài dạy rõ quả báo, cốt nhục chia lìa. Nếu gặp kẻ hủy báng Tam Bảo, thời Ngài dạy rõ quả báo, đui, điếc, câm, ngọng. Nếu gặp kẻ khinh chê giáo pháp, thời Ngài dạy rõ quả báo, ở mãi trong ác đạo. Nếu gặp kẻ lạm phá của thường trụ, thời Ngài dạy rõ quả báo, ức kiếp luân hồi nơi địa ngục. Nếu gặp kẻ ô nhục người hạnh thanh tịnh và vu báng Tăng già, thời Ngài dạy rõ quả báo, ở mãi trong loài súc sanh. Nếu gặp kẻ dùng nước sôi hay lửa, chém chặt, giết hại sinh vật, thời Ngài dạy rõ quả báo, phải

luân hồi thường mạng lẫn nhau. Nếu gặp kẻ phá giới phạm trai, thời Ngài dạy rõ quả báo, cầm thú đói khát. Nếu gặp kẻ phung phí phá tổn của cải một cách phi lý, thời Ngài dạy rõ quả báo, tiêu dùng thiếu hụt. Nếu gặp kẻ tao ta kiêu mạn cống cao, thời Ngài dạy rõ quả báo, hèn hạ bị người sai khiến. Nếu gặp kẻ đâm chọc gây gỗ, thời Ngài dạy rõ quả báo, không lưỡì hay trăm lưỡì. Nếu gặp kẻ tà kiến, thời Ngài dạy rõ quả báo, thọ sanh vào chốn biên địa hẻo lánh.

Những chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, từ nơi thân khẩu ý, tạo ác kết quả, trăm nghìn muôn sự báo ứng, nay chỉ nói

sơ lược. Những chúng sanh trong chốn Diêm Phù Đề như thế, nghiệp cảm khác nhau, Ngài Địa Tạng Bồ Tát dùng trăm nghìn phương chước, để giáo hóa đó. Những chúng sanh ấy, trước phải chịu lấy quả báo như thế, sau đọa vào địa ngục, trải qua nhiều kiếp, không lúc nào thoát khỏi. Vì thế các ông, là bậc hộ vệ người, cùng bảo trợ cõi nước, chớ để những nghiệp chướng đó nó làm mê hoặc chúng sanh.”

Bốn ông Thiên Vương nghe xong, rơi lệ than thở, chấp tay lễ Phật mà lui ra.

Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên

Quyền Thượng Hết

Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên Quyển Trung

Phẩm Thứ Năm: Danh Hiệu Địa Ngục

**Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát, bạch cùng ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng:
“Thưa Nhân Giả! Xin Ngài vì Trời,
Rồng bốn bộ chúng, và tất cả chúng
sinh ở hiện tại cùng vị lai, mà nói thế giới
Ta Bà, cho đến cõi Diêm Phù Đề, tội khổ
chúng sanh, chỗ chịu quả báo, danh
hiệu địa ngục, và những việc ác báo. Làm
cho chúng sanh trong thời mạt pháp về
sau, biết rõ những quả báo đó.”**

Ngài Địa Tạng Bồ Tát đáp rằng: “Thưa Nhân Giả! Nay tôi nương sức oai thần của Đức Phật, cùng oai lực của Đại Sĩ. Mà lược nói danh hiệu của địa ngục, cùng những việc về tội báo và ác báo. Thưa Nhân Giả! Phương Đông của cõi Diêm Phù Đề có dãy núi, tên là Thiết Vi. Dãy núi đó tối thẳm, không có ánh sáng của mặt trời, mặt trăng.

Có địa ngục lớn, tên là Cực Vô Gián. Lại có địa ngục, tên là Đại A Tỳ.

Lại có địa ngục, tên là Bốn Sừng, lại có địa ngục, tên là Dao Bay,

Lại có địa ngục, tên là Tên Lửa, lại có địa ngục tên là Núi Ép,

**Lại có địa ngục tên là Thương Đâm.
Lại có địa ngục tên là Xe Sắt.**

**Lại có địa ngục, tên là Giường Sắt, lại
có địa ngục, tên là Trâu Sắt.**

**Lại có địa ngục, tên là Áo Sắt, lại có địa
ngục, tên là Ngàn Mũi Nhọn.**

**Lại có địa ngục, tên là Lừa Sắt. Lại
có địa ngục tên là Nấu Đồng.**

**Lại có địa ngục, tên là Ôm Trụ, lại
có địa ngục tên là Lửa Cháy.**

**Lại có địa ngục, tên là Cày Lưỡi, lại
có địa ngục tên là Chém Đầu.**

**Lại có địa ngục tên là Đốt Chân. Lại
có địa ngục tên là Ăn Mất.**

Lại có địa ngục, tên là Viên Sắt, lại có địa ngục tên là Tranh Luận.

Lại có địa ngục, tên là Rìu Sắt, lại có địa ngục tên là Đa Sân...”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát nói rằng: “Thưa Nhân Giả! Trong dãy núi Thiết Vi. Có những địa ngục như thế, số nhiều vô hạn. Lại có địa ngục Kêu gào, địa ngục rút lưỡi, địa ngục Phân dãi, địa ngục Xích Đồng, địa ngục Voi Lửa, địa ngục Chó Lửa, địa ngục Ngựa Lửa, địa ngục Trâu Lửa, địa ngục Núi Lửa, địa ngục Đá Lửa, địa ngục Giường Lửa, địa ngục Cầu Lửa, địa ngục Chim Ưng Lửa, địa ngục Cưa Răng, địa ngục Lột Da, địa ngục Uống máu, địa ngục

Đốt Tay, địa ngục Đốt Chân, địa ngục Đâm Ngược, địa ngục Nhà Lửa, địa ngục Nhà Sắt, địa ngục Sói Lửa....Những địa ngục như thế, trong đó mỗi địa ngục lại có những địa ngục nhỏ. Hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, nhần đến trăm nghìn. Danh hiệu trong số đó, mỗi mỗi chẳng giống nhau.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát lại nói với Ngài Phổ Hiền Bồ Tát rằng: “Thưa Nhân Giả! Đây đều là do cỗi Nam Diêm Phù Đề, chúng sanh làm điều ác, nghiệp cảm như thế. Nghiệp lực rất lớn, có thể sánh với núi Tu Di, có thể sâu dường biển cả, có thể ngăn đạo thánh. Vì thế chúng sanh, chớ

khinh điều ác nhỏ, mà cho là không tội. Sau khi chết đều có quả báo, dầu đến mấy mún đều phải chịu lấy. Chí thân như cha con, đường ai nấy đi. Dầu có gặp nhau, cũng chẳng bằng lòng chịu khổ thay nhau. Nay tôi nương sức oai thần của Đức Phật, mà nói sơ lược những việc tội báo nơi địa ngục. Cúi mong Nhân Giả, tạm nghe lời đó.”

Ngài Phổ Hiền Bồ Tát đáp rằng: “Từ lâu tôi đã biết, tội báo nơi ba đường ác. Mong Nhân Giả nói ra. Khiến đời mạt pháp về sau, tất cả chúng sanh làm ác, nghe được lời dạy của Nhân Giả, làm cho quy hướng về Phật.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát nói rằng: “Thưa Nhân Giả! Tội báo ở địa ngục, việc ấy là như vậy: Hoặc có địa ngục, kéo lưới người tội ra, cho trâu cày trên đó. Hoặc có địa ngục, moi tim người tội, cho quỷ Dạ Xoa ăn. Hoặc có địa ngục, dùng vạc dầu sôi sùng sục, để nấu thân người tội. Hoặc có địa ngục, đốt cột đồng cháy đỏ, rồi bắt người tội ôm lấy. Hoặc có địa ngục, làm cho các ngọn lửa, bay theo đốt cháy người tội. Hoặc có địa ngục, toàn là băng giá. Hoặc có địa ngục, vô hạn đồ phân tiểu. Hoặc có địa ngục, thuần lao gai chông sắt. Hoặc có địa ngục, chứa nhiều giáo lửa. Hoặc có địa ngục, chỉ đập vai lưng. Hoặc

có địa ngục, chỉ đốt tay chân. Hoặc có địa ngục, rắn sắt siết cắn. Hoặc có địa ngục, chó sắt rượt đuổi. Hoặc có địa ngục, cưỡi lừa sắt nấu đỏ.

Nhân Giả! Những quả báo như thế, trong mỗi mỗi ngục. Có trăm nghìn thứ khí cụ được tạo bởi nghiệp lực, nếu không phải là bằng đồng, bằng sắt, thì là bằng đá, bằng lửa. Bốn loại khí cụ này, do các hạnh nghiệp cảm vời ra. Nếu rộng nói những việc về tội báo nơi địa ngục. Trong mỗi địa ngục, có thêm trăm nghìn thứ khổ sở nữa. Huống chi nhiều ngục. Nay tôi nương sức oai thần của Đức Phật, và Nhân Giả hỏi,

nói sơ lược như thế. Nếu giảng nói rộng ra, cùng kiếp cũng không hết.”

Phẩm Thứ Sáu: Như Lai Tán Thán

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn, khắp thân phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp trăm nghìn muôn ức hằng hà sa các thế giới của chư Phật. Vang ra tiếng lớn, báo khắp các thế giới của chư Phật. Tất cả chư Bồ Tát Ma Ha Tát, và Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Nhân và Phi nhân v.v... “Hôm nay lắng nghe Ta tuyên dương khen ngợi Ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, ở trong mười phương thế giới, hiện ra sức từ bi, oai thần không thể nghĩ bàn, để cứu hộ hết thảy

chúng sanh chịu khổ. Sau khi ta diệt độ, chư Bồ Tát Đại Sĩ các ông, cùng với Trời, Rồng, Quỷ, Thần v.v... Dùng nhiều phương tiện rộng lớn, để giữ gìn kinh này. Làm cho tất cả chúng sanh, chứng Niết Bàn an vui.”

Nói lời ấy xong. Trong pháp hội có một vị Bồ Tát, tên là Phổ Quảng. Chắp tay cung kính mà bạch Đức Phật rằng: “Nay con thấy Đức Thế Tôn, ngợi khen Ngài Địa Tạng Bồ Tát, có đức oai thần rộng lớn không thể nghĩ bàn như thế. Kính mong đức Thế Tôn, lại vì những chúng sanh trong thời mạt pháp sau này, tuyên nói Ngài Địa Tạng Bồ Tát, và những việc nhân quả để làm lợi ích cho hàng Trời và Người.

Làm cho tám bộ Trời, Rồng, và chúng sanh đời sau, đê đầu kính vâng lời Phật.”

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn, bảo Phổ Quảng Bồ Tát, cùng bốn chúng rằng: “Lắng nghe, lắng nghe. Ta sẽ vì ông, nói sơ lược những việc phước đức làm lợi ích Người Trời của Địa Tạng Bồ Tát. Ngài Phổ Quảng bạch rằng: Vâng! Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện vui thích muốn nghe.”

Đức Phật bảo Phổ Quảng Bồ Tát: “Trong đời sau, nếu có người thiện nam, người thiện nữ nào, nghe được danh hiệu của ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, hoặc chấp tay, hoặc ngợi khen, hoặc đánh

lễ, hoặc quyển luyến mến mộ, người đó sẽ thoát khỏi tội khổ trong ba mươi kiếp.

Này Phổ Quảng! Nếu có người thiện nam, người thiện nữ nào, hoặc họa vẽ, hoặc dùng đất đá keo sơn, vàng bạc đồng sắt, tạo tượng Bồ Tát, rồi một lần chiêm ngưỡng, một lần đánh lễ. Người đó sẽ được một trăm lần sanh lên cõi trời thứ ba mươi ba, vĩnh viễn không đọa vào đường ác. Giả như phước trời đã hết, sanh xuống nhân gian, vẫn làm quốc vương, không hề mất lợi lớn. Nếu có người nữ nào, nhàm chán thân gái. Hết lòng cúng dường tượng vẽ của ngài Địa Tạng Bồ Tát, hoặc những hình tượng làm bằng đất, đá, keo, sơn,

đồng, sắt, v.v... Cứ như thế ngày ngày không thôi nghỉ. Thường đem hoa, hương, đồ ăn, đồ uống, y phục, gấm lụa, tràng phan, tiền bạc, vật báu, v.v...để cúng dường. Người thiện nữ ấy, hết một báo thân gái này rồi. Trăm nghìn muôn kiếp, còn không sanh vào thế giới có người nữ. Huống nữa là thọ thân gái! Trừ khi vì sức từ nguyện, cần thọ thân gái, độ thoát chúng sanh. Nương sức cúng dường ngài Địa Tạng, và sức công đức, trăm nghìn muôn kiếp, chẳng còn thọ thân nữ.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Nếu có người nữ, chán thân xấu xí, và nhiều bệnh tật. Chỉ đối trước tượng ngài Địa Tạng, chí

tâm chiêm ngưỡng đánh lễ. Trong khoảng bữa ăn, người nữ đó trong nghìn vạn kiếp. Thân thể sanh ra, được tướng mạo tròn đầy. Người nữ xấu xí ấy, nếu không nhầm thân gái. Thì trong trăm nghìn muôn ức đời, thường làm con gái nhà Vua, cho đến làm Vương Phi, dòng dõi nhà quan lớn, con gái đại Trưởng giả. Sanh ra đoan chánh, các tướng viên mãn. Do lòng chí thành, chiêm ngưỡng đánh lễ ngài Địa Tạng Bồ Tát, mà được phước như thế.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Nếu có người thiện nam người thiện nữ, có thể đối trước tượng Bồ Tát, trỗi các loại âm nhạc, và ngâm ca khen ngợi, hương hoa cúng

dường. Cho đến khuyên được một người hay nhiều người. Những hạng người như thế, ở trong đời hiện tại, cho đến đời vị lai, thường được trăm nghìn quỷ thần, ngày đêm hộ vệ. Không cho việc dữ lọt vào tai người đó, huống là tự chịu các tai vạ bất ngờ.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Trong đời sau này. Nếu có người ác, và ác thần ác quỷ. Thấy có người thiện nam, người thiện nữ, quy y cung kính cúng dường, ngợi khen chiêm ngưỡng đánh lễ, hình tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát. Hoặc vọng sanh khinh chê, hủy báng là không có công đức, và việc lợi ích. Hoặc nhăn răng cười, hoặc chê

sau lưng, hoặc chê trước mặt, hoặc khuyên người khác cùng chê, hoặc một người cùng chê, hoặc nhiều người cùng chê, cho đến sanh một niệm chê bai họ. Những kẻ như thế, nghìn đức Phật trong hiện kiếp diệt độ, do tội báo khinh chê. Vẫn ở trong địa ngục A Tỳ, chịu tội cực trọng. Qua khỏi kiếp này rồi, mới thọ thân ngạ quỷ. Lại qua một nghìn kiếp, mới thọ thân súc sanh. Lại qua một nghìn kiếp, mới được thân người. Dù được thân người, bản cùng hèn hạ, các căn không đủ. Bị nhiều nghiệp ác, ràng buộc vào thân, không bao lâu, lại đọa đường ác. Vì thế Phổ Quảng, khinh chê người khác cũng dường, còn mắc phải

tội báo như thế, hưởng hồ tự sanh ác kiến khinh chê phá diệt.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Nếu vào đời vị lai, có người nam người nữ. Nằm liệt mãi trên giường gối, cầu sống muốn chết, cũng đều không được. Hoặc đêm mộng thấy quỷ dữ, cho đến người thân. Hoặc đi trên đường nguy hiểm. Hoặc bị bóng đè. Hoặc cùng rong chơi với quỷ thần. Trải qua nhiều tháng nhiều năm, chuyển thành bệnh lao, bệnh bại... Trong giấc ngủ kêu réo sầu khổ, thê thảm không vui. Đây đều bị nơi đường nghiệp bàn xét, chưa định nặng nhẹ. Hoặc khó chết, hoặc chẳng được lành. Mất phạm tục của kẻ nam người nữ,

không thể biện rõ việc đó. Chỉ nên đối trước tượng chư Phật Bồ Tát, lớn tiếng đọc tụng kinh này một biến. Hoặc lấy món vật của người bệnh yêu thích. Hoặc áo quần, đồ quý báu, nhà cửa ruộng vườn. Đối trước người bệnh, lớn tiếng xưng lên rằng: “Tôi tên đó họ đó. Vì người bệnh này, đối trước kinh tượng, thí xả những vật này”. Hoặc cúng dường kinh, tượng. Hoặc tạo hình tượng Phật Bồ Tát. Hoặc tạo dựng chùa tháp. Hoặc đốt đèn dầu. Hoặc cúng thường trụ. Nói với người bệnh ba lần như thế, khiến cho nghe biết. Giả như thần thức phân tán, đến hơi thở đã dứt, cho đến một ngày, hai ngày, ba ngày,

bốn ngày đến trong bảy ngày. Cứ lớn tiếng xưng bạch, lớn tiếng đọc kinh. Sau khi người bệnh đó mạng chung, từ trước có tội nặng, nhân đến năm tội Vô Gian, vĩnh viễn được giải thoát. Thọ sanh chỗ nào, thường biết việc đời trước. Huống hồ người thiện nam, người thiện nữ ấy, tự biên chép kinh này, hoặc dạy người biên chép. Hoặc tự đắp vẽ hình tượng Bồ Tát, cho đến dạy người đắp vẽ. Quả báo thọ hưởng, chắc chắn sẽ được nhiều lợi lớn.

Vì thế, này Phổ Quảng! Nếu thấy có người đọc tụng kinh này, cho đến chỉ trong một niệm khen ngợi kinh này, hoặc cung kính. Ông phải dùng trăm nghìn phương

tiện, khuyên những người đó, phát tâm siêng năng đừng thôi thất. Thì có thể được trăm nghìn muôn ức công đức không thể nghĩ bàn ở hiện tại và vị lai.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Nếu vào đời vị lai, như những chúng sanh. Hoặc mơ hoặc ngủ, thấy các quỷ, thần, nhân đến các hình lạ. Hoặc buồn bã hoặc khóc lóc, hoặc rầu rĩ hoặc than thở, hoặc hãi hùng, hoặc sợ sệt....Đây đều là một đời, mười đời, trăm đời, nghìn đời, cha mẹ, anh em chị em, vợ chồng quyến thuộc trong thuở quá khứ, ở trong đường ác, chưa được ra khỏi, không chỗ trông nhờ phước lực cứu vớt. Nên mách bảo cốt nhục đời trước, khiến

làm phương tiện, mong thoát khỏi đường ác. Phổ Quảng. Ông dùng sức oai thần, khiến quyền thuộc đó, đối trước tượng chư Phật Bồ Tát, chí tâm tụng đọc kinh này. Hoặc thỉnh người đọc. Đủ số ba lần, hoặc bảy lần. Như vậy quyền thuộc trong đường ác kia, khi tiếng tụng kinh đủ số lần xong, sẽ được giải thoát. Cho đến trong khi mơ ngủ, vĩnh viễn không còn thấy nữa.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Nếu trong đời sau, có những hạng người hạ tiện, hoặc tớ trai hoặc tớ gái, nhẫn đến những kẻ không được tự do. Rõ biết nghiệp đời trước, cần phải sám hối. Chí tâm chiêm ngưỡng đánh lễ, hình tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát. Rồi

từ một cho đến bảy ngày, niệm danh hiệu Bồ Tát, đủ mười nghìn lần. Thì những người đó, sau khi thọ hết báo thân này, trong nghìn vạn đời sau, thường sanh vào nhà tôn quý. Càng không trải qua nỗi khổ trong ba đường ác nữa.

Lại nữa, này Phổ Quảng! Vào trong đời vị lai, trong cõi Diêm Phù Đề, hàng Sát Đế Lợi Bà La Môn, Trưởng Giả Cư Sĩ, tất cả mọi người, và những chủng tộc dòng họ khác, có người mới sinh, hoặc con trai hoặc con gái, nội trong bảy ngày, sớm đọc tụng kinh điển không thể nghĩ bàn này. Lại nên niệm danh hiệu Bồ Tát, đủ một mười nghìn lần. Đứa trẻ mới sanh, hoặc

traí hoặc gái, có quả báo tai ương đời trước, liền được giải thoát. An vui dễ nuôi, tăng thêm thọ mạng. Nếu nó nương phước lực thọ sanh, thì càng được an vui hơn, cùng sống lâu hơn.

Lại nữa này Phổ Quảng! Nếu chúng sanh đời sau, trong tháng những ngày mùng một, mùng tám, mười bốn, mười lăm, mười tám, hai mươi ba, hai mươi bốn, hai mươi tám, hai mươi chín, cho đến ngày ba mươi. Những ngày trên đây, kết nhóm các tội, để định nặng nhẹ. Chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề, cử chỉ động niệm, không chỉ là chẳng phải nghiệp, không chỉ là chẳng phải tội, hướng hồ

buông lung giết hại, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, trăm ngàn tội trạng. Có thể trong mười ngày trai này, đối trước Phật Bồ Tát, hình tượng các bậc Hiền Thánh, đọc kinh này một biến. Đông Tây Nam Bắc, trong trăm do tuần, không có các tai nạn. Nhà cửa người đó ở, hoặc già, hoặc trẻ, hiện tại vị lai, trong trăm nghìn năm, vĩnh viễn lìa hẳn đường ác. Có thể trong mười ngày trai, mỗi ngày tụng một biến. Trong hiện đời làm cho người trong nhà, không bị các bệnh tật bất ngờ, y phục thức ăn dư giả.

Này Phổ Quảng! Ông nên biết ngài Địa Tạng Bồ Tát, có bất khả thuyết, trăm

ngàn muôn ước, sức oai thần lớn, để làm những việc lợi ích như thế. Chúng sanh ở cõi Diêm Phù, có nhân duyên lớn với ngài Đại Sĩ này. Những chúng sanh đó, nghe danh hiệu Bồ Tát, thấy hình tượng Bồ Tát. Cho đến nghe chừng ba chữ năm chữ trong kinh này, hoặc một kệ một câu. Hiện đời an vui thù thắng vi diệu. Trong đời vị lai, trăm ngàn muôn đời, thường được tướng mạo đoan chánh, sanh nhà tôn quý.”

Lúc bấy giờ Phổ Quảng Bồ Tát, nghe đức Phật Như Lai, ca ngợi tán thán ngài Địa Tạng Bồ Tát xong. Quỳ xuống chấp tay, lại bạch đức Phật rằng: “Bạch Thế

Tôn. Con đã sớm biết ngài Đại Sĩ này, có sức oai thần không thể nghĩ bàn, cùng sức thệ nguyện lớn, nhưng muốn chúng sanh đời vị lai, biết được lợi ích, nên thưa hỏi Như Lai. Con xin dâng đầu kính nhận. Bạch đức Thế Tôn! Kinh này đặt tên là gì. Cho con lưu bố thế nào?”

Đức Phật bảo ngài Phổ Quảng: “Kinh này có ba danh hiệu: Một tên là Kinh Địa Tạng Bồ Nguyện, cũng gọi là Kinh Địa Tạng Bồ Hạnh, cũng gọi là Kinh Địa Tạng Bồ Thệ Lực. Do vị Bồ Tát này, từ thuở kiếp lâu xa đến nay, phát nguyện rộng lớn, để làm lợi ích chúng sanh, cho

**nên các ông, làm theo thệ nguyện mà lưu
bồ.**

**Phổ Quảng nghe xong, chấp tay cung
kính đánh lễ Phật và lui ra.**

Phẩm Thứ Bảy

Lợi Ích Cả kẻ Còn Người Mất

Lúc bấy giờ ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, bạch với Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn. Con xem xét chúng sanh trong cõi Diêm Phù, sanh tâm động niệm, không chi là chẳng phải tội. Nếu gặp lợi lành, phần nhiều thói thất tâm nguyện ban đầu. Nếu gặp duyên ác, thì niệm niệm thêm lớn. Những hạng người này, như đi trong bùn lầy, mang vác đá nặng, khốn đốn dần nặng thêm dần, chân đạp càng lún càng sâu. Nếu được gặp thiện tri thức, đội giùm bớt cho, hoặc đội giùm hết cả, bởi Thiện tri thức có sức mạnh, lại dìu đỡ người ấy, khuyên bảo phải bước chân vững vàng.

Nếu đến chỗ đất bằng, phải xét nghĩ con đường nguy hiểm ấy, đừng bao giờ đi vào đó nữa.

Bạch đức Thế Tôn! Chúng sanh quen theo thói ác, từ trong mảy mún, rồi đến vô lượng. Những chúng sanh này, có thói quen như thế. Lúc sắp mạng chung, cha mẹ thân quyến, nên vì họ tạo phước, làm tư lương cho đường phía trước. Hoặc treo phan lọng, và thắp đèn dầu. Hoặc chuyển đọc tôn kinh, hoặc cúng dường tượng Phật, cùng tượng các vị Thánh. Cho đến niệm danh hiệu Phật Bồ Tát, cùng danh hiệu Bích Chi Phật. Một danh một hiệu, thấu vào lỗ tai người lâm chung, hoặc nơi

bốn thức nghe biết. Những chúng sanh này, nghiệp ác đã tạo, tính quả báo cảm thọ, nhất định đọa vào đường ác, duyên nhờ thân quyền, vì người lâm chung, tu nhân Thánh này. Các tội như thế, thấy đều tiêu diệt. Nếu có thể sau khi thân quyền mất đi, càng vì họ, trong bốn mươi chín ngày, tạo nhiều phước lành rộng lớn. Có thể làm cho các chúng sanh đó, vĩnh viễn lìa khỏi đường ác, được sanh làm người trời, thọ hưởng sự vui thù thắng vi diệu. Thân quyền hiện tại, cũng được vô lượng lợi ích.

Vì thế nay con đối trước đức Phật Thế Tôn, cùng Trời, Rồng, tám bộ chúng,

người với phi nhân v.v... Khuyên bảo chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, **vào ngày lâm chung, cần phải cẩn thận và chớ có giết hại, gây tạo duyên ác, té lễ quỷ thần, cầu cúng ma quái.**

Tại vì sao thế? Vì việc giết hại, cho đến té lễ đó, không một chút năng lực lợi ích cho người đã mất. Chỉ kết thêm tội duyên, chuyển thành sâu nặng hơn. Giả sử đời sau, hoặc đời hiện tại, được phần Thánh quả, sanh trong người trời. Duyên do lúc lâm chung, bị các quyến thuộc, tạo nhân ác này. Cũng làm cho người đã mất, bị liên lụy mắc lấy tai ương đối biện, chậm sanh chốn lành. Huống gì người đã mất kia, lúc

sống chưa từng có chút thiện căn, theo nghiệp vốn có, tự đọa đường ác. Hàng quyền thuộc nữ nào, làm tăng thêm tội nghiệp. Ví như có người, từ phương xa đến, tuyệt lương thực ba ngày, đồ vật mang vác, nặng hơn trăm cân. Bỗng gặp kẻ lân cận, lại gửi ít đồ nữa. Do vậy mà chuyển thành nặng nề, càng thêm khốn đốn.

Bạch đức Thế Tôn! Con thấy chúng sanh cõi Diêm Phù, chỉ cần ở trong giáo pháp chư Phật, chỉ làm việc lành, chừa bỏ một sợi lông một giọt nước, một hạt cát, một hạt bụi, những lợi ích đó, đều tự mình được.”

Lúc nói lời này, trong pháp hội có một vị Trưởng giả, tên là Đại Biện. Vị Trưởng giả này từ lâu đã chứng quả Vô sanh, vì hóa độ mười phương, nên hiện thân trưởng giả. Chắp tay cung kính, hỏi ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng: “Thưa Đại Sĩ. Chúng sanh ở trong cõi Nam Diêm Phù Đề, **sau khi mạng chung**. Quyển thuộc lớn nhỏ, vì họ tu công đức, cho đến thiết trai, tạo các nhân lành. Thì người chết đó, có được lợi ích lớn, và được giải thoát không?”

Ngài Địa Tạng đáp rằng: “Này Trưởng giả! Nay tôi vì tất cả chúng sanh ở trong

hiện tại cùng vị lai, nương sức oai thần của Đức Phật, lược nói việc đó.

Này Trưởng giả! Những chúng sanh ở hiện tại cùng vị lai, lúc sắp mạng chung, được nghe danh hiệu một Đức Phật, danh hiệu một vị Bồ Tát, danh hiệu một vị Bích Chi Phật, không luận có tội cùng không tội, đều được giải thoát.

Nếu có người nam người nữ nào, lúc sống không tu nhân lành. Tọa nhiều tội ác. Sau khi mạng chung. Quyên thuộc lớn nhỏ, vì họ tạo phước lợi, làm tất cả việc Thánh. Thì trong bảy phần công đức, hưởng được một phần. Sáu phần công đức, người sống nhận được lợi ích. Bởi vì có

trên, những thiện nam thiện nữ ở hiện tại và vị lai, nghe rồi nên tự tu hành, được hưởng trọn phần công đức. Đại Quỷ vô thường, không hẹn mà đến, thần hồn vơ vẩn mịt mờ, chưa rõ tội phước. Trong bốn mươi chín ngày, như mây như khói. Hoặc ở các ty sở, biện luận nghiệp quả, khi thẩm định xong, theo nghiệp thọ sanh. Lúc chưa biết rõ, nghìn muôn sâu khổ. Huống hồ đọa vào các đường ác. Người mạng chung đó, chưa được thọ sanh, trong bốn mươi chín ngày, trong mỗi một niệm, trông ngóng hàng cốt nhục thân quyến, tu tạo phước lành cứu vớt. Qua khỏi bốn mươi chín ngày, theo nghiệp thọ báo. Nếu là

người tội, trải qua trong trăm nghìn năm, không ngày giải thoát. Nếu là năm tội vô gián, đọa vào đại địa ngục, nghìn kiếp vạn kiếp, vĩnh viễn chịu mọi khổ đau.

Lại nữa, này Trưởng giả! Chúng sanh tội nghiệp như thế, sau khi mạng chung, cốt nhục thân quyến, vì họ tu thiết trai, trợ giúp thêm đường nghiệp. Trai phạn chưa xong, cùng trong lúc đang làm, nước gạo lá rau, không được đổ vãi trên đất. Cho đến các thứ đồ ăn, chưa dâng cúng Phật và Tăng, không được ăn trước. Nếu ăn trái phép, và không được tinh sạch kỹ lưỡng. Thì người chết đó, trọn không được mấy phước nào cả. Nếu kỹ lưỡng giữ gìn tinh

sạch, dâng cúng Phật cùng Tăng. Người mạng chung đó, trong bảy phần công đức hưởng được một phần.

Vì thế Trưởng giả. Chúng sanh Diêm Phù, nếu có thể vì cha mẹ, cho đến quyền thuộc của họ, sau khi mạng chung, thiết trai cúng dường, chí tâm cầu khẩn. Những người như thế, kể còn người mất đều được lợi.”

Lúc nói lời này. Cung trời Đao Lợi, có nghìn vạn ức na do tha quý thần ở cõi Diêm Phù, đều phát vô lượng tâm Bồ đề. Trưởng giả Đại Biện, đánh lễ và lui ra.

Phẩm Thứ Tám

Các Vua Diêm La Khen Ngợi

Lúc bấy giờ trong núi Thiết Vi, có vô lượng Quỷ vương, cùng Diêm La Thiên Tử, cùng đến Đao Lợi, đến chỗ Đức Phật. Gồm có: Ác Độc Quỷ vương, Đa Ác Quỷ vương, Đại Trách Quỷ vương, Bạch Hồ Quỷ vương, Huyết Hồ Quỷ vương, Xích Hồ Quỷ vương, Tán Ương Quỷ vương, Phi Thân Quỷ vương, Diễm Quang Quỷ vương, Lang Nha Quỷ vương, Thiên Nhân Quỷ vương, Đạm Thú Quỷ vương, Phụ Thạch Quỷ vương, Chủ Hao Quỷ vương, Chủ Họa Quỷ vương, Chủ Thực Quỷ vương,

Chủ Tài Quỷ vương, Chủ Súc Quỷ vương, Chủ Cầm Quỷ vương, Chủ Thú Quỷ vương, Chủ Mị Quỷ vương, Chủ Sản Quỷ vương, Chủ Mạng Quỷ vương, Chủ Tật Quỷ vương, Chủ Hiểm Quỷ vương, Tam Mục Quỷ vương, Tứ Mục Quỷ vương, Ngũ Mục Quỷ vương, Kỳ Lợi Thất Vương, Đại Kỳ Lợi Thất Vương, Kỳ Lợi Xoa Vương, Đại Kỳ Lợi Xoa Vương, A Na Tra Vương, Đại A Na Tra Vương. Những vị Đại Quỷ Vương như thế. Mỗi vị cùng với trăm nghìn Tiểu Quỷ vương, thấy đều ở trong cõi Diêm Phù Đề. Đều có trực trách, đều có phần chủ trị. Các vị Quỷ Vương đó, cùng với Diêm La Thiên Tử, nương oai thần của

Đức Phật, và oai lực của Địa Tạng Bồ Tát, đồng lên đến cung trời Đao Lợi, đứng qua một bên.

Lúc bấy giờ Diêm La Thiên Tử, quỳ gối chấp tay, bạch Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn. Nay chúng con, cùng các Quỷ Vương, nương oai thần Phật, và oai lực của ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, mới được lên đến đại hội nơi cung trời Đao Lợi này, cũng là vì chúng con được lợi lành vậy. Nay con có chút việc nghi ngờ, mong được bạch hỏi Thế Tôn. Cúi xin Thế Tôn, từ bi tuyên nói.”

Phật bảo Diêm La Thiên Tử rằng: “Cho phép ông hỏi, Ta sẽ vì ông nói rõ.”

Lúc bấy giờ, Diêm La Thiên Tử, chiêm ngưỡng đánh lễ Thế Tôn, và ngoảnh lại nhìn ngài Địa Tạng Bồ Tát, mà bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Con thấy ngài Địa Tạng Bồ Tát, ở trong sáu đường, trăm nghìn phương tiện, để độ chúng sanh tội khổ, không từ mệt nhọc. Vị Đại Bồ Tát này, có những việc thần thông không thể nghĩ bàn như thế. Nhưng các chúng sanh, được thoát khỏi tội báo, không bao lâu, lại đọa vào đường ác nữa. Bạch đức Thế Tôn. Ngài Địa Tạng Bồ Tát này, đã có thần lực không thể nghĩ bàn như thế. Nhưng tại sao chúng sanh, chẳng chịu nương về đường

lành, được giải thoát mãi mãi. Cúi xin Thế Tôn, giảng nói cho con.”

**Phật bảo Diêm La Thiên Tử rằng:
“Chúng sanh ở trong cõi Nam Diêm Phù Đề, tánh họ càng cường, khó điều khó phục. Vị Đại Bồ Tát này, trong trăm nghìn kiếp, cứu vớt từng người từng người, những chúng sanh đó, khiến họ sớm được giải thoát. Những người bị tội báo, cho đến đọa vào đường ác rộng lớn, Bồ Tát cũng dùng sức phương tiện, nhổ sạch cội gốc nghiệp duyên, và khiến nhớ biết việc đời trước. Tự do chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề này, thói quen kết nghiệp ác sâu nặng, thoáng ra rồi trở vào. Làm lao nhọc Bồ**

Tát, trải qua số kiếp lâu xa, mới độ thoát chúng.

Ví như có người, quên mất nhà mình, lạc vào đường hiểm. Trong đường hiểm đó, có nhiều Dạ xoa, cùng hổ sói, sư tử, rắn độc, bò cạp. Người lạc đường đó, đi trong đường nguy hiểm, chừng giây lát nữa, sẽ gặp những thứ độc đó. Có một vị tri thức, hiểu nhiều phép thuật, khéo trừ các thứ độc, cho đến Dạ xoa các loài ác độc v.v.... Bỗng gặp người lạc đường kia, đang muốn đi vào đường nguy hiểm, bèn nói lời rằng: “Ô hay! Này người kia. Có việc gì, mà vào đường này? Người có phép thuật lạ gì, có thể ngăn trừ các độc chăng?”

Người lạc đường đó, bỗng nghe lời hỏi trên, mới biết là đường nguy hiểm, liền lui trở lại, muốn ra khỏi đường này. Vị thiện tri thức ấy, nắm tay dìu dắt, dẫn ra ngoài đường nguy hiểm, thoát khỏi các ác độc. Đưa đến nơi con đường lành, làm cho được an ổn, mà nói lời rằng: “Này người lạc đường! Từ nay về sau, chớ đi vào đường này, ai đi vào đường này, ắt khó ra khỏi được, lại nguy hại tánh mạng.”

Người lạc đường đó, cũng sanh lòng cảm trọng. Lúc từ biệt nhau, vị tri thức lại dặn thêm: “Nếu gặp kẻ quen người thân, cùng những người đi đường, hoặc trai hoặc gái. Thì bảo con đường này, có nhiều

ác độc, sẽ mất cả tánh mạng. Chớ để những người ấy, tự đi vào chỗ chết.”

Vì thế ngài Địa Tạng Bồ Tát, đủ lòng từ bi lớn, cứu vớt chúng sanh tội khổ, khiến sanh trong người trời, để hưởng an vui vi diệu. Những chúng tội khổ này, biết rõ đường nghiệp khốn khổ, được thoát ra khỏi, chẳng còn trở lại.

Cũng như người lạc đường, đi vào đường nguy hiểm, gặp được thiện tri thức, dẫn dắt ra khỏi, vĩnh viễn không còn lạc vào nữa. Gặp gỡ người khác, lại khuyên chớ đi vào đường ấy. Tự nói: “Do tôi mê lầm nên đi lạc vào đó, được thoát khỏi rồi, không bao giờ trở lại nữa. Nếu lại đi vào

đường ấy nữa, thời còn mê lầm, không biết đó là con đường nguy hiểm đã từng lạc qua, hoặc đến nỗi mất mạng”. Nếu đọa đường ác, ngài Địa Tạng Bồ Tát dùng sức phương tiện, khiến được giải thoát, sanh trong người trời. Nhưng lại quay trở vào, nếu kết nghiệp quá nặng, vĩnh viễn ở chốn địa ngục, không lúc nào được giải thoát.”

Lúc bấy giờ, Ác Độc Quỷ vương, chấp tay cung kính, bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn. Các Quỷ vương chúng con, số đông vô lượng, ở Diêm Phù Đề. Hoặc làm lợi ích cho người, hoặc gây tổn hại cho người, mỗi mỗi không giống nhau. Nhưng vì nghiệp báo, khiến quyến thuộc con, đi

qua thế giới, ác nhiều lành ít. Đi qua sân nhà người, hoặc thành ấp xóm làng, trại vườn ruộng nhà. Hoặc có người trai kẻ gái, tu việc lành bằng mấy lông tóc, cho đến treo một lá phan, một bảo cái, chút hương chút hoa, cúng dường tượng Phật, cùng tượng Bồ tát. Hoặc chuyển đọc Tôn kinh, đốt hương cúng dường, một kệ một câu. Quý Vương chúng con, kính lễ người ấy, như chư Phật thuở quá khứ hiện tại vị lai. Lại sai các Tiểu quý, có các oai lực lớn, và thần thổ địa, đều phải hộ vệ. Chẳng cho việc dữ cùng các việc tai nạn bất ngờ, bệnh hiểm nghèo thành linh, cho đến những việc

không vừa ý, đến gần chỗ của các nhà đó, huống là để cho vào cửa.”

Đức Phật khen Quỷ vương rằng: “Lành thay! Lành thay! Các ông cùng Diêm La Vương, có thể ủng hộ người thiện nam, người thiện nữ như thế. Ta cũng nói Phạm Vương, Đế Thích, hộ vệ các ông.”

Khi Đức Phật nói lời ấy xong. Trong Pháp hội có một vị Quỷ Vương, tên là Chủ Mạng, bạch Đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Nghiệp duyên của con vốn là cai quản tuổi thọ của người cõi Diêm Phù, khi sanh khi tử, con đều cai quản họ. Trong bốn nguyện con, rất muốn làm lợi ích. Nhưng tự chúng sanh, không hiểu ý con.

**Nên khiến sanh tử, đều không được an ổn.
Tại vì sao vậy?**

Người trong cõi Diêm Phù Đề, lúc mới sanh, không luận trai gái. Hoặc khi muốn sanh con, chỉ làm việc lành, tăng thêm lợi ích cho nhà cửa. Tự khiến cho Thổ Địa, hoan hỷ vô lượng, ủng hộ mẹ con, được nhiều an vui, quyến thuộc cũng được lợi ích. Hoặc đã hạ sanh rồi, cần phải cẩn thận chớ giết hại, lấy những vị tươi ngon, cung cấp cho sản mẫu. Cùng nhóm hợp quyến thuộc, uống rượu ăn thịt, ca hát đàn sáo. Sẽ khiến mẹ con, chẳng được an vui. Tại vì sao vậy? Vì lúc sanh sản nguy hiểm đó, có vô số ác quỷ, cùng ma quái tinh mị,

muốn ăn huyết tanh. Nhờ con sớm đã sai các vị Thần linh Thổ Địa của nhà cửa, bảo hộ mẹ con, khiến được an vui, và được lợi ích. Những hạng người ấy, thấy được an ổn, nên làm phước lành, đền đáp các Thổ Địa. Mà trái lại giết hại, hội họp thân quyến. Do vì lẽ này, phạm tai ương tự chịu lấy, mẹ con đều tổn hại.

Lại nữa, trong cõi Diêm Phù Đề, người lúc sắp mạng chung, chẳng kể là thiện hay ác. Con đều muốn làm cho người mạng chung này, không đọa vào đường ác. Huống hồ tự tu thiện căn, tăng thêm oai lực cho con. Ở cõi Diêm Phù Đề này, người làm việc lành, lúc sắp mạng chung, cũng

còn có trăm nghìn quỷ thần ác đạo, hoặc biến làm cha mẹ, và cho đến hàng quyến thuộc, dẫn dắt người chết, khiến đọa vào đường ác. Huống chi là kẻ vốn đã tạo ác.

Bạch đức Thế Tôn! Những người nam người nữ ở Diêm Phù Đề này, lúc sắp lâm chung, thì thần thức hôn mê, không phân biệt được thiện ác. Cho đến mắt và tai, càng không thấy nghe. Thì các quyến thuộc của họ, phải nên thiết lễ cúng dường lớn, chuyển đọc tôn kinh, niệm danh hiệu Phật Bồ Tát. Những duyên lành như vậy, có thể khiến người mất, lìa các đường ác, các thứ ma quái quỷ thần, thấy đều lui tan.

Bạch đức Thế Tôn! Tất cả chúng sanh, lúc sắp mạng chung. Nếu được nghe danh hiệu một Phật, danh hiệu một Bồ Tát. Hoặc kinh điển Đại thừa, một câu một kệ. Con quan sát hạng người ấy, chỉ trừ năm tội Vô Gián, và các tội sát hại. Nghiệp ác nhỏ nhỏ, đáng lẽ phải đọa vào đường ác, liền được giải thoát.”

Phật bảo Chủ Mạng Quỷ vương rằng: “Ông vì lòng đại từ có thể phát nguyện rộng lớn như thế, ở trong sanh tử, cứu hộ chúng sanh. Nếu trong đời sau, có người nam người nữ nào, đến lúc sanh tử. Ông chớ thôi mất lời nguyện này, đều khiến giải thoát, vĩnh viễn được an vui.”

Chủ Mạng Quỷ vương bạch Đức Phật rằng: “Nguyện xin Thế Tôn chớ lo. Trọn đời của con, niệm niệm bảo hộ chúng sanh ở cõi Diêm Phù, lúc sanh lúc tử, đều được an vui. Chỉ nguyện các chúng sanh, lúc sanh lúc tử, tin nhận lời con, đều được giải thoát, được lợi ích lớn.”

Lúc bấy giờ Phật bảo Địa Tạng Bồ Tát: “Vị Chủ Mạng đại Quỷ vương này, đã từng trải qua trăm nghìn đời, làm đại quỷ vương. Ở trong sanh tử, ủng hộ chúng sanh. Là vị Đại Sĩ vì nguyện từ bi, nên hiện thân đại quỷ, thật không phải quỷ. Kiếp sau qua một trăm bảy mươi kiếp, sẽ được thành Phật, hiệu là Vô Tướng Như Lai.

Kiếp tên An Lạc. Thế giới tên Tịnh Trụ. Đức Phật đó thọ mạng, số kiếp không thể tính đếm. Nay Địa Tạng. Đại quý vương này, những việc như thế, không thể nghĩ bàn. Độ chúng Trời Người, cũng không thể hạn lượng.”

Phẩm Thứ Chín

Xưng Danh Hiệu Chư Phật

Lúc bấy giờ ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát bạch với đức Phật rằng: “Bạch Thế Tôn. Nay con vì chúng sanh đời sau, diễn nói việc lợi ích. Ở trong sanh tử, được

lợi ích lớn. Cúi xin Thế Tôn, lắng nghe con nói.”

Phật bảo ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng:
“Nay ông muốn khởi lòng từ bi, cứu vớt tất cả chúng sanh tội khổ trong sáu đường, diễn nói việc không thể nghĩ bàn. Nay đúng phải lúc, nên nói ngay đi. Ta nay sắp Niết Bàn. Giả sử ông sớm làm xong nguyện đó, Ta cũng không còn phải lo ngại tất cả chúng sanh ở hiện tại và vị lai nữa.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát bạch với Đức Phật rằng:

“Bạch Thế Tôn. Thuở quá khứ vô lượng A tăng kì kiếp, có Đức Phật ra đời, hiệu **Vô Biên Thân Như Lai**. Nếu có người

nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, tạm thời sanh lòng cung kính, thì được thoát khỏi tội nặng sanh tử trong bốn mươi kiếp. Huống là vẽ đắp hình tượng, cúng dường tán thán. Người này được vô lượng vô biên phước báo.

Lại về thuở quá khứ hằng hà sa kiếp, có Đức Phật ra đời, hiệu **Bảo Tánh Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, trong một khảy móng tay, phát tâm quy y. Người này ở nơi đạo vô thượng, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Lại về thuở quá khứ, có đức Phật ra đời, hiệu **Ba Đầu Ma Thắng Như Lai**. Nếu

có người nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, thoáng qua lỗ tai. Người này sẽ được nghìn lần sanh lên tầng trời thứ sáu ở cõi dục, hưởng hồ chí tâm xưng niệm.

Lại ở thuở quá khứ bất khả thuyết bất khả thuyết a tăng kì kiếp, có Đức Phật ra đời, hiệu **Sư Tử Hồng Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, một niệm quy y, người này được gặp vô lượng chư Phật, xoa đầu thọ ký.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời, hiệu **Câu Lưu Tôn Phật**. Nếu có người nam người nữ, nghe danh hiệu Phật đây,

chí tâm chiêm ngưỡng lễ lạy, hoặc lại tán thán. Người này nơi pháp hội của một nghìn đức Phật trong hiện kiếp, làm đại Phạm Vương, được thọ thượng ký.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời, hiệu **Tỳ Bà Thi**. Nếu có người nam người nữ, được nghe danh hiệu Phật đây, vĩnh viễn không đọa đường ác, thường được sanh người trời, thọ hưởng an vui thù thắng vi diệu.

Lại về thuở quá khứ vô lượng vô số hằng hà sa kiếp, có Đức Phật ra đời, hiệu **Bảo Thắng Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe danh hiệu Phật đây, rất ráo không đọa đường ác, thường ở trên

cung trời, thọ hưởng an vui thù thắng vi diệu.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời, hiệu **Bảo Tướng Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, sanh lòng cung kính, người này không lâu đắc quả A La Hán.

Lại về thuở quá khứ vô lượng A tăng kì kiếp, có đức Phật ra đời, hiệu **Ca Sa Tràng Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe được danh hiệu đức Phật này, thoát khỏi một trăm đại kiếp tội trong sanh tử.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời, hiệu **Đại Thông Sơn Vương Như Lai**. Nếu có người nam người nữ, nghe được

**danh hiệu đức Phật này, người này được
gặp hằng hà sa Phật, vì họ rộng nói pháp,
nhất định thành tựu Bồ Đề.**

**Lại về thuở quá khứ, có Tịnh Nguyệt
Phật, Sơn Vương Phật, Trí Thắng Phật,
Tịnh Danh Vương Phật, Trí Thành Tựu
Phật, Vô Thượng Phật, Diệu Thịnh Phật,
Mãn Nguyệt Phật, Nguyệt Diện Phật, có
bất khả thuyết Đức Phật như thế. Bạch
Thế Tôn. Hiện tại vị lai. Tất cả chúng
sinh, hoặc Trời hoặc người, hoặc nam
hoặc nữ. Chỉ niệm được một danh hiệu
Phật, công đức vô lượng, hưởng nhiều
danh hiệu. Những chúng sinh đó, lúc sống
hay lúc chết, tự được lợi lớn, trọn không**

đọa đường ác. Nếu có người sắp mạng chung, quyền thuộc trong nhà, cho đến một người, vì người bệnh đó, lớn tiếng niệm một danh hiệu Phật. Thì người chết đó, Ngoại trừ năm tội vô gián, còn các nghiệp báo khác, thấy đều tiêu diệt. Năm tội lớn vô gián kia, tuy rất nặng nề, đáng lẽ phải trải qua ức kiếp, mãi không ra khỏi được. Nhờ lúc sắp mạng chung, người khác vì họ xưng niệm danh hiệu Phật. Cho nên tội đó, cũng lần tiêu sạch. Huống hồ chúng sanh, tự xưng tự niệm. Được vô lượng phước, diệt vô lượng tội.”

Phổ Hiền thưa hỏi,

Địa Tạng rộng nói,

**Ba đường sáu nẻo dứt trần ai,
Phổ Quảng hỏi Như Lai,
Thọ kí cùng thập trai,
Tiếp dẫn lên sen đài.**

**Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên
Quyển Trung Hết**

Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên Quyển Hạ

Phẩm Thứ Mười: So Sánh Nhân Duyên Công Đức Của Sự Bồ Thí

**Lúc bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha
Tát. Nương sức oai thần của đức Phật, từ
chỗ ngồi đứng dậy. Quì gối chấp tay, bạch
với đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn!
Con thấy chúng sanh trong đường nghiệp,
so sánh về sự bồ thí, có nhẹ có nặng. Có
người hưởng phước trong một đời, có
người hưởng phước trong mười đời, có
người hưởng phước lợi lớn trong trăm đời,**

ngàn đời. Việc ấy sao vậy? Cúi xin Thế Tôn, vì con nói đó.”

Lúc bấy giờ, đức Phật bảo Địa Tạng Bồ Tát: “Nay Ta ở trong tất cả hội chúng nơi cung trời Đao Lợi, nói việc bố thí của Diêm Phù Đề, so sánh công đức khinh trọng. Ông nên lắng nghe, Ta sẽ vì ông nói đó.”

Ngài Địa Tạng Bồ Tát bạch với đức Phật rằng: “Con nghi ngờ việc ấy. Nguyên xin vui thích muốn nghe.”

Đức Phật bảo ngài Địa Tạng Bồ Tát: “Cõi Nam Diêm Phù Đề, có các vị Quốc vương, Tể tướng đại thần lớn, đại Trưởng Giả, đại Sát Đế Lợi, đại Bà La Môn v.v... Nếu gặp kẻ hết sức nghèo cùng, cho đến kẻ

tật nguyên tâm ngộ, kẻ điếc ngậy mù
quáng, những hạng người không vẹn toàn
như thế. Đại Quốc vương đó v.v... lúc
muốn bố thí. Nếu có thể đủ tâm từ bi lớn,
hạ lòng vui vẻ mỉm cười, tự tay mình bố
thí rộng rãi. Hoặc bảo người khác bố thí,
dùng lời nói ôn hòa dịu dàng an ủi. Các vị
Quốc vương đó v.v...gặt được phước lợi,
giống như cúng dường trăm hằng hà sa
chư Phật, công đức lợi ích. Tại vì sao vậy?
Chính bởi vị Quốc vương đó v.v..., đối với
kẻ rất mực nghèo cùng, và với người
không vẹn toàn, phát tâm đại từ. Cho nên
phước lợi, có quả báo như thế. Trong trăm

ngàn đời, thường được đầy đủ bảy báu, hưởng là y phục thức ăn vật dụng.

Lại nữa, này Địa Tạng! Nếu trong đời sau, có các Quốc vương, cho đến Bà La Môn v.v... Gặp chùa tháp thờ Phật, hoặc hình tượng Phật, cho đến hình tượng Bồ Tát, Thanh Văn, Bích Chi Phật. Đích thân tự sắm sửa, cúng dường bố thí. Vị Quốc vương đó. Sẽ được ba kiếp, làm thân Đế Thích, hưởng vui thù thắng vi diệu. Nếu có thể đem phước lợi bố thí đó, hồi hướng pháp giới. Vị Quốc vương đó v.v... ở trong mười kiếp, thường làm vua Đại Phạm Thiên.

Lại nữa, này Địa Tạng! Nếu trong đời sau, có các Quốc Vương, cho đến Bà La Môn v.v... Gặp chùa tháp của đức Phật thưở trước, hoặc gặp kinh điển hay hình tượng, bị hư hỏng rách rã, liền có thể phát tâm tu bổ. Vị Quốc vương đó, hoặc tự mình làm, hoặc khuyên người khác, cho đến trăm nghìn người cùng làm v.v...bổ thí kết duyên. Vị Quốc vương đó, trong trăm nghìn đời, thân thường làm vua Chuyển luân. Còn những người khác, cùng chung làm việc bổ thí đó. Trong trăm nghìn đời, thân thường làm vua nước nhỏ. Nếu có thể ở trước chùa tháp, phát tâm hồi hướng. Vị Quốc Vương đó, cho đến tất cả mọi người,

thầy đều thành Phật đạo. Bối quả báo này là vô lượng vô biên.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, có các vị Quốc vương, và Bà La Môn vv... Gặp những người già bệnh, cho đến phụ nữ sanh sản. Nếu trong khoảng một niệm, đủ tâm từ lớn, bố thí thuốc men, cơm nước giường chiếu, khiến họ được an vui. Phước lợi như thế, thật không thể nghĩ bàn. Trong một trăm kiếp, thường làm vua trời Tịnh Cư. Trong hai trăm kiếp, thường làm chủ sáu tầng trời cõi Dục, và rốt ráo thành Phật. Vĩnh viễn không đọa đường ác. Cho đến trong trăm nghìn đời, lỗ tai không nghe đến tiếng khổ.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, có các Quốc vương, và Bà La Môn vv... Có thể làm những việc bố thí như thế, được phước vô lượng. Càng có thể hồi hướng, không luận nhiều ít, rốt ráo sẽ thành Phật. Huống gì quả báo Đế Thích, Phạm Vương, vua Chuyển Luân. Do đó này Địa Tạng! Ông nên khuyên khắp chúng sanh, nên học làm theo như thế.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam người thiện nữ nào, ở trong Phật pháp, gieo trồng chút ít thiện căn, cho dù chỉ bằng cái lông, sợi tóc, hột cát, mảy bụi vv... thì đều được hưởng phước lợi, không thể tỷ dụ.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, gặp hình tượng Phật, hình tượng Bồ Tát, hình tượng Bích Chi Phật, hình tượng vua Chuyển Luân, bố thí cúng dường. Được vô lượng phước. Thường sanh cõi người trời, hưởng sự vui thù thắng vi diệu. Nếu có thể hồi hướng pháp giới, thì phước lợi người ấy, không thể sánh được.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, gặp kinh điển Đại thừa, hoặc nghe một kệ, một câu trong kinh. Phát tâm ân cần trân trọng, cung kính ngợi khen, bố

thí cúng dường. Người ấy được quả báo lớn, vô lượng vô biên. Nếu có thể hồi hướng pháp giới, thì phước lợi này không thể ví dụ được.

Lại nữa này Địa Tạng! Nếu trong đời vị lai, có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, gặp chùa tháp Phật, kinh điển Đại thừa. Nếu kinh tháp mới, thì bố thí cúng dường, chiêm ngưỡng lễ lạy ngợi khen, chấp tay cung kính. Nếu gặp kinh tháp cũ, hoặc hư rách, thì sửa sang tu bổ. Hoặc riêng mình phát tâm, hoặc khuyên người khác, cùng đồng phát tâm. Những người như thế, trong ba mươi đời, thường làm vua các nước nhỏ. Vị đàn việt chính đó,

thường làm vua Chuyển Luân, lại còn dùng pháp lành, giáo hóa vua các nước nhỏ.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, ở trong Phật Pháp, gieo trồng thiện căn. Hoặc bố thí cúng dường. Hoặc tu bổ chùa tháp. Hoặc sửa sang kinh điển. Cho đến bằng một sợi lông một mảy bụi, một hột cát một giọt nước. Việc lành như thế, chỉ cần có thể hồi hướng pháp giới. Công đức người này, trong trăm nghìn đời, hưởng sự vui thượng diệu. Như chỉ hồi hướng cho thân quyến trong nhà, hoặc tự mình được lợi ích. Quả báo như

**thế, chỉ hưởng quả vui trong ba đời. Xả
một mà được vạn phần quả báo. Thế nên
này Địa Tạng! Nhân duyên bổ thí, việc ấy
như vậy.”**

Phẩm Thứ Mười Một

Địa Thần Hộ Pháp

Lúc bấy giờ, Kiên Lao Địa Thần bạch với đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Con từ trước đến nay, chiêm ngưỡng đánh lễ, vô lượng Bồ Tát Ma Ha Tát. Đều là bậc trí tuệ thần thông rộng lớn, không thể nghĩ bàn, độ khắp chúng sanh. Thệ nguyện của ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, so với chư vị Bồ Tát khác rất sâu rộng. Bạch đức Thế Tôn! Ngài Địa Tạng Bồ Tát, có nhân duyên lớn với cõi Diêm Phù Đề. Như Ngài Văn Thù, Ngài Phổ Hiền, Ngài Quan Âm, Ngài Di Lặc, cũng hóa hiện trăm nghìn thân hình, độ khắp sáu đường, nhưng

**nguyện của các Ngài còn có lúc hoàn mãn.
Còn Ngài Địa Tạng Bồ Tát, giáo hóa tất cả
chúng sanh ở trong sáu đường, chỗ phát
thệ nguyện trải đến kiếp số, như trăm
nghìn ức hằng hà sa. Bạch đức Thế Tôn!
Con xem xét chúng sanh ở hiện tại và vị
lai, nơi chỗ mình ở, vùng đất sạch sẽ ở phía
nam, dùng đất đá tre gỗ, dựng cất nhà thờ.
Trong đó có thể đắp vẽ, cho đến dùng
vàng, bạc, đồng, sắt, làm hình tượng ngài
Địa Tạng. Đốt hương cúng dường, chiêm lễ
ngợi khen. Chỗ người đó ở, sẽ được mười
điều lợi ích. Mười điều đó là gì?**

Một là, đất tốt màu mỡ.

Hai là, nhà cửa an ổn mãi mãi.

Ba là, người đã chết được sanh lên cõi trời.

Bốn là, người hiện còn tăng thêm thọ mạng.

Năm là, sự mong cầu toại ý.

Sáu là, không có tai họa về nước và lửa.

Bảy là, trừ sạch việc hư hao.

Tám là, dứt hẳn ác mộng.

Chín là, ra vào có thần hộ vệ.

Mười là, thường gặp Thánh nhân.

Bạch đức Thế Tôn! Trong đời sau, và chúng sanh hiện tại, nếu có thể ở nơi chỗ của mình cư trú, làm sự cúng dường như thế, được lợi ích như vậy.”

Lại bạch đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, ở chỗ mình cư trú, có kinh điển này, cùng hình tượng Bồ Tát. Người này lại có thể chuyển đọc kinh điển, cúng dường Bồ Tát. Con ngày đêm thường dùng thần lực của mình, bảo hộ người đó. Cho đến nạn nước, lửa, trộm, cướp, nạn lớn, nạn nhỏ. Tất cả việc ác, thấy đều tiêu sạch.”

Đức Phật bảo Kiên Lao Địa Thần: “Sức oai thần rộng lớn của ông, các thần khác ít ai bằng. Tại vì sao vậy? Vì đất đai ở cõi Diêm Phù, đều nhờ ông bảo hộ. Cho đến cỏ cây, cát đá, lúa mè, tre lau, gạo thóc, của

báu, từ đất mà có ra, đều nhờ sức thần của ông cả. Ông lại thường xưng dương việc lợi ích của ngài Địa Tạng Bồ Tát. Công đức của ông, cho đến thần thông, gấp trăm nghìn lần so với các địa thần khác. Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam cùng người thiện nữ nào, cúng dường Bồ Tát, cùng chuyển đọc kinh này. Chỉ cần y theo Kinh Địa Tạng Bồ Tát Nguyên, tu hành một việc. Ông hãy dùng sức bốn thần mà ủng hộ người đó. Chớ để tất cả tai họa, cùng việc không vừa ý, nghe lọt vào tai. Huống hồ phải chịu. Chẳng phải chỉ riêng mình ông hộ trì người đó. Mà còn có quyền thuộc của Phạm Vương, Đế Thích, quyền

thuộc của chư Thiên, ủng hộ người đó. Tại sao lại được Hiền Thánh ủng hộ như thế? Đều do chiêm bái lễ lạy hình tượng ngài Địa Tạng, và chuyển đọc kinh Bốn Nguyện này. Tự nhiên rất ráo xa lìa biển khổ, chứng Niết Bàn an vui. Vì thế cho nên, được ủng hộ lớn.”

Phẩm Thứ Mười Hai

Thấy Nghe Lợi Ích

Lúc bấy giờ đức Thế Tôn, từ trên đánh môn, phóng trăm nghìn muôn ức tia sáng

lớn. Như là: tia sáng sắc trắng, tia sáng sắc trắng lớn. Tia sáng lành tốt, tia sáng lành tốt lớn. Tia sáng ngọc, tia sáng ngọc lớn. Tia sáng sắc tía, tia sáng sắc tía lớn. Tia sáng sắc xanh, tia sáng sắc xanh lớn. Tia sáng sắc biếc, tia sáng sắc biếc lớn. Tia sáng sắc hồng, tia sáng sắc hồng lớn. Tia sáng màu lục, tia sáng màu lục lớn. Tia sáng vàng, tia sáng vàng lớn. Tia sáng tướng mây lành, tia sáng tướng mây lành lớn, tia sáng tướng nghìn vòng tròn, tia sáng tướng nghìn vòng tròn lớn, tia sáng vòng tròn báu, tia sáng vòng tròn báu lớn, tia sáng vàng mặt trời, tia sáng vàng mặt trời lớn, tia sáng vàng mặt trăng, tia sáng

**vàng mặt trăng lớn, tia sáng tương cung
điện, tia sáng tương cung điện lớn, tia sáng
mây biển, tia sáng mây biển lớn. Từ ở trên
đánh môn, phóng những tia sáng như thế
xong. Lại còn phát ra tiếng vi diệu, bảo các
đại chúng, tám bộ Trời, Rồng, người cùng
phi nhân v.v... “Lắng nghe Ta hôm nay, ở
cung trời Đao Lợi, xưng dương ngợi khen
Địa Tạng Bồ Tát. Ở trong trời người,
những việc lợi ích, việc không thể nghĩ
bàn, việc gieo nhân vượt hơn bậc Thánh,
việc chứng Thập Địa, việc rốt ráo không
thối chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam
Bồ Đề.”**

Lúc nói lời đó xong, trong Pháp hội có một vị Bồ Tát Ma Ha Tát, tên Quán Thế Âm. Từ chỗ ngồi đứng dậy, quì gối chấp tay, bạch đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, đủ từ bi lớn, thương xót chúng sanh tội khổ, ở trong trăm nghìn ức thế giới, hóa trăm nghìn muôn ức thân. Tất cả công đức, và sức oai thần không thể nghĩ bàn. Con nghe Thế Tôn cùng mười phương vô lượng chư Phật, khác miệng cùng lời, ngợi khen ngài Địa Tạng Bồ Tát rằng. Dẫu cho chư Phật quá khứ hiện tại và vị lai, nói công đức của Ngài, cũng không thể hết. Vừa rồi lại được đức Thế Tôn, bảo khắp đại chúng, muốn

tuyên nói những việc lợi ích của ngài Địa Tạng. Cúi xin Thế Tôn, vì tất cả chúng sanh ở hiện tại và vị lai, tuyên nói việc không nghĩ bàn của ngài Địa Tạng, làm cho tám bộ trời, rồng, chiêm ngưỡng lễ lạy được phước lành.”

Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ông có nhân duyên lớn ở thế giới Ta Bà. Hoặc trời hoặc rồng, hoặc nam hoặc nữ, hoặc thần hoặc quỷ, cho đến chúng sanh tội khổ trong sáu đường. Ai nghe tên ông, thấy hình tượng ông, mến tưởng đến ông, khen ngợi ông. Những chúng sanh này, nơi đạo vô thượng, quyết không thoái chuyển. Thường sanh người trời, hưởng đủ sự vui

vi diệu. Nhân quả sắp thành thực, được gặp Phật thọ ký. Nay ông đủ từ bi lớn, thương xót chúng sanh, và tám bộ Trời, Rồng. Nghe Ta tuyên nói những việc lợi ích không nghĩ bàn của ngài Địa Tạng Bồ Tát. Ông nên lắng nghe, nay Ta nói đó.”

Ngài Quán Thế Âm bạch rằng: “Vâng! Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện vui thích muốn nghe.”

Phật bảo ngài Quán Thế Âm Bồ Tát: “Trong các thế giới ở hiện tại và vị lai, có vị trời nào, hưởng hết phước trời, có năm tướng suy hiện ra, hoặc có kẻ phải đọa vào đường ác. Các vị trời đó, hoặc nam hoặc nữ, đang lúc hiện tướng. Hoặc thấy hình

tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát, hoặc nghe tên ngài Địa Tạng Bồ Tát, một lần chiêm ngưỡng một lần đánh lễ. Các vị trời đó, tăng thêm phước trời, hưởng sự an vui lớn, vĩnh viễn không bị quả báo đọa vào ba đường ác nữa. Huống chi thấy nghe Bồ Tát, dùng các hương hoa, y phục uống ăn, vật báu chuỗi ngọc, bố thí cúng dường. Công đức phước lợi có được, vô lượng vô biên.

Lại nữa này Quán Thế Âm! Nếu ở hiện tại vị lai trong các thế giới, sáu đường chúng sanh, lúc sắp mạng chung, được nghe danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát, một tiếng thoảng qua tai. Các chúng sanh đó,

vĩnh viễn không đọa vào ba đường ác khổ.

Huống chi lúc sắp mạng chung, cha mẹ quyền thuộc, đem của cải nhà cửa, vật báu y phục của người mạng chung này đem bán, để đắp vẽ hình tượng ngài Địa Tạng. Hoặc khiến cho người bệnh, lúc chưa mất, mất thấy tai nghe, biết rằng quyền thuộc, đem nhà cửa vật báu v.v... đem bán, vì mình mà đắp vẽ hình tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát. Người này nếu có nghiệp báo, phải mang lấy bệnh nặng. Nhờ công đức này, thì được lành mạnh, tuổi thọ thêm lâu. Nếu người đó có nghiệp báo số mạng đã hết. Có đủ tất cả tội chướng nghiệp chướng, đáng đọa đường ác. Song nhờ

**công đức này, sau khi mạng chung, liền
sinh làm người, trời, hưởng an vui thù
thắng vi diệu. Tất cả tội chướng, thấy đều
tiêu sạch.**

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát!
Nếu trong đời sau, có người nam người nữ
nào. Hoặc lúc còn bú mớm, hoặc ba tuổi
năm tuổi mười tuổi trở xuống, mất đi cha
mẹ, cho đến mất đi anh em, chị em. Người
đó đến khi khôn lớn, nhớ tưởng cha mẹ,
cùng các quyến thuộc. Không rõ đọa lạc
chốn nào, sanh thế giới nào, sanh vào cõi
trời nào. Người đó nếu có thể đắp vẽ hình
tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát, cho đến nghe
danh hiệu, một lần chiêm ngưỡng một lần

đánh lễ. Một ngày đến bảy ngày, đừng thôi
thất tâm ban đầu. Nghe tên thấy hình,
chiêm bái lễ lạy cúng dường. Quyến thuộc
người đó, nếu do ác nghiệp, đọa vào đường
ác, tính đến kiếp số. Nay nhờ con cái, anh
em, chị em, đắp vẽ hình tượng Địa Tạng,
công đức chiêm bái lễ lạy. Liền được giải
thoát, sanh làm người, trời, được an vui
thù thắng vi diệu. Quyến thuộc người đó,
như có phước lành, đã sanh người, trời,
được an vui thù thắng vi diệu. Thì nhờ
công đức này, nhân Thánh càng thêm lớn,
được an vui vô lượng. Người này lại có thể
trong hai mươi một ngày, nhất tâm chiêm
lễ hình tượng ngài Địa Tạng, niệm danh

hiệu Ngải, đủ mười nghìn lần. Sẽ được Bồ Tát, hiện vô biên thân, bảo cho người đó, cõi của quyền thuộc đã sanh về. Hoặc trong giấc mộng, Bồ Tát hiện sức thần thông lớn, tự dắt người đó. Đến các thế giới, thấy các quyền thuộc. Nếu lại có thể mỗi ngày niệm danh hiệu Bồ Tát một nghìn lần, cho đến một nghìn ngày. Người đó sẽ được Bồ Tát sai Thổ Địa quỷ thần ở tại chỗ đó, hộ vệ trọn đời. Hiện đời ăn mặc dư dật, không các bệnh khổ, cho đến việc tai vạ bất ngờ, không vào đến cửa, huống là đến nơi thân. Người đó rất ráo được Bồ Tát xoa đầu thọ ký.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát!

Nếu trong đời sau, có người thiện nam người thiện nữ nào, muốn phát lòng từ rộng lớn, cứu độ tất cả chúng sanh, muốn tu Vô thượng Bồ Đề, muốn thoát khỏi ba cõi. Những người này, thấy hình tượng ngài Địa Tạng, và nghe danh hiệu Ngài, chí tâm quy y. Hoặc đem hương hoa y phục, vật báu đồ ăn uống, cúng dường chiêm lễ. Những thiện nam nữ này, sở nguyện chóng thành, vĩnh viễn không chướng ngại.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát! Nếu trong đời sau, có người thiện nam người thiện nữ nào, muốn cầu hiện tại vị lai, trăm nghìn muôn ức điều nguyện, trăm nghìn muôn ức việc. Chỉ nên quy y chiêm

lễ, cúng dường ngợi khen, hình tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát. Sở nguyện sở cầu như thế, thấy đều thành tựu. Lại nguyện “ngài Địa Tạng Bồ Tát, đủ từ bi rộng lớn, mãi ủng hộ con”. Người đó trong giấc chiêm bao, liền được Bồ Tát xoa đầu thọ ký.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát! Nếu trong đời sau, có người thiện nam người thiện nữ nào, đối với kinh điển đại thừa, sanh lòng rất trân trọng. Phát tâm không thể nghĩ bàn, muốn đọc muốn tụng. Dù gặp minh sư, truyền dạy khiến thông thuộc, lát nhớ lát quên, trải qua nhiều tháng nhiều năm, không thể đọc tụng. Những người thiện nam đó, có nghiệp

chướng đời trước, chưa được trừ sạch. Nên nơi kinh điển Đại thừa, không thể đọc tụng. Những hạng người này, nếu nghe danh hiệu ngài Địa Tạng Bồ Tát, thấy tượng ngài Địa Tạng Bồ Tát. Nên dùng hết bốn tâm, cung kính bày tỏ. Rồi dùng hương hoa, y phục đồ ăn thức uống, tất cả đồ vật, để cúng dường Bồ Tát. Dùng một chén nước trong, để qua một ngày một đêm, đặt trước Bồ Tát. Sau đó chấp tay thỉnh uống, quay đầu về phía nam, khi nước vào miệng, chí tâm trịnh trọng. Uống nước xong, dứt ngũ tân rượu thịt, tà dâm vọng ngữ, và các việc giết hại. Trong bảy ngày, hoặc hai mươi một ngày. Người thiện

nam thiện nữ đó, trong giấc chiêm bao. Thấy ngài Địa Tạng Bồ Tát, hiện vô biên thân, đến chỗ người đó, rưới nước trên đầu. Người đó tỉnh giấc, liền được thông minh. Những kinh điển ấy, một phen qua tai, liền sẽ nhớ mãi, càng không quên mất một câu một kệ.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát! Nếu ở trong đời vị lai, có những người nào. Ăn mặc không đủ, cầu không toại nguyện, hoặc nhiều bệnh tật, hoặc nhiều việc hung suy, nhà cửa không an ổn, quyền thuộc chia lìa. Hoặc các việc tai vạ, cứ đến khuấy nhiễu nơi thân. Trong khi mơ ngủ, thường phải kinh sợ. Những người như thế, nghe

tên ngài Địa Tạng, thấy hình ngài Địa Tạng. Chí tâm cung kính, niệm đủ mười nghìn lần. Những việc không vừa ý đó, dần dần tiêu sạch. Liền được an vui, ăn mặc dư dật. Cho đến ở trong giấc mơ, cũng đều an vui.

Lại nữa, này Quán Thế Âm Bồ Tát! Nếu trong đời sau, có người thiện nam thiện nữ nào. Hoặc vì sinh sống, hoặc vì công việc riêng, hoặc vì chuyện sanh tử, hoặc vì việc gấp. Vào trong núi rừng, qua sông vượt biển, hoặc gặp nước lớn, hoặc đi qua đường nguy hiểm. Trước tiên người ấy nên niệm danh hiệu ngài Địa Tạng Bồ Tát mười nghìn lần, đi đến đâu Thổ Địa, quỷ

thần đều hộ vệ, đi đứng nằm ngồi, luôn được an vui. Thậm chí gặp phải hổ sói sư tử, mọi thứ độc hại, không thể làm hại.”

Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây, có nhân duyên lớn với cõi Diêm Phù Đề. Nếu nói về những việc thấy nghe làm cho chúng sanh được lợi ích. Trong trăm ngàn kiếp, nói không thể hết. Cho nên Quán Thế Âm! Ông dùng thần lực, lưu truyền kinh này. Khiến chúng sanh cõi Ta Bà, trăm nghìn muôn kiếp, vĩnh viễn được an vui.”

Lúc bấy giờ Thế Tôn, liền nói kệ rằng:

“Ta xem Địa Tạng sức oai thần,
Hằng hà sa kiếp khó nói cùng,

**Thấy nghe một niệm chiêm ngưỡng lễ,
Lợi ích người trời vô lượng việc,
Hoặc nam hoặc nữ hoặc thần rồng.
Báo tận sẽ đọa vào đường dữ,
Chí tâm quy y Đại Sĩ thân,
Tuổi thọ thêm nhiều tiêu tội chướng.
Trẻ thơ mất tình thương mẹ cha,
Chưa rõ thần hồn ở nơi nào.
Huynh đệ chị em kẻ ruột rà,
Lớn khôn nghĩ đến đều không biết,
Hoặc đập, hoặc vẽ thân Đại Sĩ,
Luyện thương chiêm lễ chẳng tạm là,
Hai mươi một ngày niệm danh Ngài.
Bồ Tát sẽ hiện vô biên hình:
Chỉ rõ quyền thuộc sanh nơi nào,**

**Dầu đọa ác thú cũng ra mau,
Nếu được không thối tâm ban đầu,
Liền được xoa đầu thọ Thánh ký.
Bồ đề vô thượng muốn tu hành,
Cho đến ra khỏi ba cõi khổ,
Người này đã phát lòng bi lớn,
Trước nên chiêm lễ Đại Sĩ hình.
Tất cả các nguyện sớm viên thành,
Nghiệp chướng mãi không thể ngăn
che.**

**Có người phát tâm tụng kinh sách,
Muốn độ chúng sanh đến bờ kia.
Tuy lập nguyện lớn chẳng nghĩ bàn,
Độc rồi lại quên luôn sót mất.
Người này bị nghiệp chướng mê hoặc,**

**Nơi kinh Đại thừa không thể nhớ.
Dùng hương hoa cúng dường Địa Tạng,
Y phục uống ăn các đồ cúng.
Dùng nước trong đặt trước Đại Sĩ,
Một ngày một đêm cầu lấy uống,
Sanh lòng ân trọng cử ngũ tân,
Rượu thịt tà dâm cùng dối lường.
Trong hai một ngày chớ sát sanh,
Chí tâm tưởng niệm Đại Sĩ danh,
Liên trong giấc mộng thấy vô biên,
Thức rồi thì được tai nhay bén.
Tất cả kinh giáo nghe qua tai,
Nghìn vạn đời sau mãi không quên,
Chính nhờ Đại Sĩ chẳng nghĩ bàn,
Giúp cho người kia có tuệ này.**

**Chúng sanh nghèo khổ lại bịnh đau,
Nhà cửa hung suy xa quyền thuộc.
Trong giấc mơ ngủ đều không yên,
Cầu muốn trái nghịch chẳng như ý.
Chí tâm chiêm lễ hình Địa Tạng,
Tất cả việc ác thấy tiêu sạch.
Nhẫn đến chiêm bao đều an ổn,
Ăn mặc sung túc quý thần hộ.
Muốn vào núi rừng qua sông biển,
Cầm thú ác độc cùng người dữ,
Ác thần ác quỷ cùng gió dữ,
Tất cả các nạn các khổ ão,
Chỉ nên chiêm lễ và cúng dường,
Hình Đại Sĩ Địa Tạng Bồ Tát.
Giữa núi rừng biển lớn như thế,**

**Những điều hung ác đều tiêu sạch.
Quán Âm chí tâm nghe Ta nói,
Địa Tạng vô tận không nghĩ bàn,
Trăm nghìn muôn kiếp nói chẳng cùng,
Rộng tuyên Đại Sĩ sức như thế.
N như người nghe đến Địa Tạng danh,
Thậm chí thấy hình chiêm ngưỡng lễ,
Hương hoa ăn uống dâng y phục,
Cúng dường được trăm nghìn an vui.
Nếu lấy đây hồi hướng pháp giới,
Rốt ráo thành Phật vượt sanh tử,
Vì thế Quán Âm ông nên biết,
Truyền khắp hằng sa các nước cõi.**

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Người Trời

**Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn giơ cánh tay
sắc vàng, lại xoa đầu ngài Địa Tạng Bồ Tát
Ma Ha Tát, mà bảo rằng: “Này Địa Tạng!
Địa Tạng! Thần lực của ông, không thể**

**nghĩ bàn. Đức từ bi của ông, không thể
nghĩ bàn. Trí tuệ của ông, không thể nghĩ
bàn. Biện tài của ông, không thể nghĩ bàn.
Dầu cho mười phương chư Phật. Khen
ngợi tuyên nói, những việc không nghĩ bàn
của ông, trong nghìn muôn kiếp, không thể
hết được.**

**Này Địa Tạng! Địa Tạng! Nên nhớ Ta
hôm nay, ở trong cung trời Đao Lợi, trong
trăm nghìn muôn ức, bất khả thuyết bất
khả thuyết, tất cả chư Phật Bồ Tát, tám bộ
trời, rồng, trong pháp hội lớn này. Một lần
nữa đem trời người cùng các chúng sanh,
chưa ra khỏi ba cõi, đang ở trong nhà lửa,
giao phó cho ông. Chớ để các chúng sanh**

này, đọa vào đường ác, một ngày một đêm. Huống chi lại đọa vào địa ngục Ngũ Vô Gián, và địa ngục A Tỳ. Trải đến nghìn muôn ức kiếp, không lúc nào ra khỏi.

Này Địa Tạng! Chúng sanh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, tánh tình không định, thói quen ác quá nhiều. Cho dù có phát tâm thiện lành, nhưng không được bao lâu thì lại thối thất. Nếu gặp duyên ác, thì niệm niệm tăng trưởng. Cũng vì lẽ đó, Ta phân thân này, trăm nghìn ức để hóa độ, thuận theo căn tánh của họ, mà độ thoát họ.

Này Địa Tạng! Ta nay ân cần, đem chúng trời người, giao phó cho ông. Ở trong đời vị lai, nếu có trời, người, cùng

người thiện nam người thiện nữ nào, ở trong Phật pháp, trồng ít căn lành, dù chỉ bằng sợi lông mảy trần, một hột cát một giọt nước. Ông dùng đạo lực. Ủng hộ người đó, tu dần đến Vô thượng, chớ để thối thất.

Lại nữa, này Địa Tạng! Ở trong đời vị lai, hoặc trời hay người, theo nghiệp thọ báo, đọa chốn ác đạo. Khi sắp đọa đường ác, hoặc vừa đến cửa. Những chúng sanh này, nếu có thể niệm được một danh hiệu Phật, một danh hiệu Bồ Tát, một câu một kệ, kinh điển Đại thừa. Những chúng sanh này, ông dùng thần lực, phương tiện cứu vớt. Đến chỗ người đó, hiện vô biên thân,

phá tan địa ngục. Khiến họ sanh lên cõi trời, hưởng an vui thù thắng vi diệu.”

Lúc bấy giờ đức Thế Tôn, liền nói kệ rằng:

Đời nay đời sau chúng trời người,

Ta nay ân cần dặn bảo ông.

Dùng đại thần thông phương tiện độ,

Đừng cho đọa vào các đường ác.

Lúc bấy giờ, ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, quỳ gối chấp tay, bạch với đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn, chớ nên lo lắng. Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam người thiện nữ nào, ở trong Phật pháp, chỉ cần một niệm cung kính. Con cũng dùng trăm nghìn

phương tiện, độ thoát người đó. Ở trong sanh tử, mau được giải thoát. Huống chi nghe các việc lành, niệm niệm tu hành. Tự nhiên nơi đạo Vô thượng, mãi không thoái chuyển.”

Lúc nói lời đó xong. Trong pháp hội có một vị Bồ Tát, tên là Hư Không Tạng, bạch với đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Từ lúc con đến cung trời Đao Lợi, nghe đức Như Lai, ngợi khen ngài Địa Tạng Bồ Tát, có sức oai thần thể lực, không thể nghĩ bàn. Ở trong đời vị lai, nếu có người thiện nam, người thiện nữ nào, cho đến tất cả trời, rồng. Nghe kinh điển này, và danh hiệu Địa Tạng, hoặc chiêm lễ

hình tượng, được bao nhiêu điều phước lợi. Cúi xin Thế Tôn, vì tất cả chúng sanh ở hiện tại và vị lai, lược nói việc ấy cho.”

Phật bảo Hư Không Tạng Bồ Tát:
“Lắng nghe! Lắng nghe! Ta sẽ vì ông, phân biệt nói rõ. Nếu ở trong đời vị lai, có người thiện nam người thiện nữ nào, thấy hình tượng ngài Địa Tạng, và nghe kinh này, cho đến đọc tụng. Dùng hương hoa ăn uống, y phục trân bảo, bố thí cúng dường, ngợi khen chiêm bái lễ lạy. Được hai mươi tám điều lợi ích:

Một là, trời, rồng hộ niệm.

Hai là, quả lành ngày càng thêm lớn.

Ba là, chứa nhóm nhân Thánh vô thượng.

Bốn là, không thối thất Bồ Đề.

Năm là, ăn mặc đầy đủ.

Sáu là, dịch bệnh không đến gần.

Bảy là, lìa khỏi nạn nước lửa.

Tám là, không bị nguy hại vì trộm cướp.

Chín là, người thấy kính phục.

Mười là, quý thần hộ trì.

Mười một, thân gái chuyển thành thân trai.

Mười hai, làm con gái vua và đại thần.

Mười ba, tướng mạo xinh đẹp đoan chánh.

Mười bốn, phần nhiều sanh lên cõi trời.

Mười lăm, hoặc làm vua chúa.

Mười sáu, được tức trí mạng thông.

Mười bảy, có cầu gì đều được toại ý.

Mười tám, quyền thuộc an vui.

**Mười chín, các tai vạ bất ngờ đều dứt
sạch.**

Hai mươi, đường nghiệp đều trừ hẳn.

Hai một, đi đến đâu thấy đều thông suốt.

Hai hai, đêm mộng an vui.

Hai ba, người đã chết được lìa khổ.

Hai bốn, nương phước đời trước thọ sanh.

Hai lăm, các bậc Thánh tán thán.

Hai sáu, căn tánh lanh lợi thông minh.

Hai bảy, đầy đủ lòng từ thương xót.

Hai tám, rốt ráo thành Phật.

**Lại nữa Hư Không Tạng Bồ Tát! Nếu
hiện tại vị lai, trời rồng quỷ thần, nghe**

đanh hiệu ngài Địa Tạng, đánh lễ hình tượng ngài Địa Tạng, hoặc nghe về việc bốn hạnh và bốn nguyện của ngài Địa Tạng, ngợi khen chiêm bái lễ lạy. Được bảy điều lợi ích.

Một là, mau vượt bậc Thánh.

Hai là, nghiệp ác tiêu diệt.

Ba là, chư Phật đến ủng hộ.

Bốn là, không thối thất Bồ đề.

Năm là, bốn lực tăng trưởng.

Sáu là, việc đời trước đều rõ biết.

Bảy là, rốt ráo thành Phật.”

Lúc bấy giờ, mười phương tất cả các bậc đến tham dự, bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật Như Lai, và đại Bồ Tát,

**tám bộ trời rỗng. Nghe đức Phật Thích Ca
Mâu Ni, xưng dương tán thán ngài Địa
Tạng Bồ Tát, có sức oai thần lớn, không
thể nghĩ bàn. Khen ngợi chưa từng có. Lúc
đó cung trời Đao Lợi, rưới vô lượng hương
hoa, thiên y chuỗi ngọc, cúng dường đức
Thích Ca Mâu Ni Phật, và ngài Địa Tạng
Bồ Tát xong rồi. Tất cả chúng hội, đều lại
chiêm bái lễ lạy, chấp tay mà lui ra.**

**Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên
Quyển Hạ Hết**

Kệ ca ngợi

**Địa Tạng bốn thế,
So nhân trong kinh,
Tàn tật tâm ngọng do tiền sanh,
Đời nay tụng Đại thừa,
Phước lợi không cùng,
Quyết sen báu vãng sanh**

**Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha
Tát.**

(3 Lần)

Hồi hướng

**Nguyện tiêu tam chương trừ phiền
nã,**

**Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ,
Thế thế thường hành Bồ tát đạo.**

**Phòng Nghiên Cứu Tu Học Nhập Phật
Trí**

Chuyển Ngữ và Hiệu Đính

28/02/2020

RFZ-HNCCJS00092019-dzj